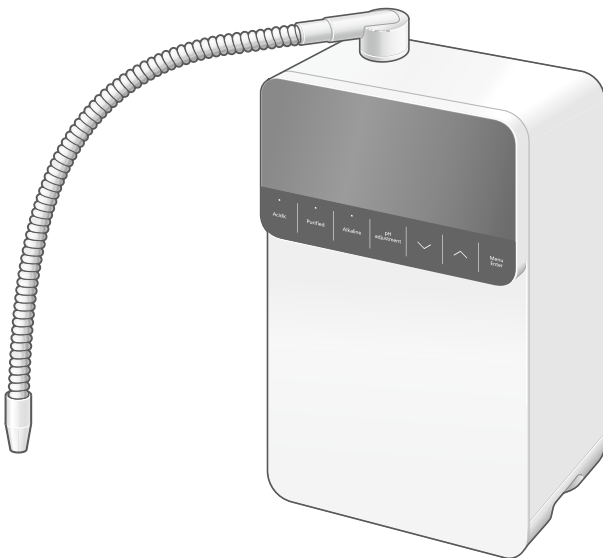


Panasonic®

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Máy tạo nước kiềm **Dùng cho hộ gia đình**

Model số. **TK-AS700**



Cảm ơn quý khách đã mua sản phẩm Máy tạo nước kiềm Panasonic.

- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng sản phẩm, và cất giữ quyển hướng dẫn để dùng sau này.
- Vui lòng đọc kỹ "Hướng dẫn an toàn" (từ trang 4 đến trang 8) trước khi sử dụng để biết cách sử dụng sản phẩm an toàn nhất
- Phải kiểm tra kỹ có đầy đủ hóa đơn mua hàng để được sử dụng dịch vụ bảo hành miễn phí. Nếu không công ty hoặc nhà phân phối chính hãng sẽ có quyền từ chối yêu cầu bảo hành.
- Lưu ý rằng nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm nếu hỏng hóc, tai nạn xảy ra do không biết cách sử dụng, lắp đặt hoặc vận hành sai hướng dẫn.

Sử dụng đúng cách để tiết kiệm điện năng

Chúng tôi sử dụng than hoạt tính đã được kiểm định theo NSF42



THÀNH PHẦN

Than hoạt tính (APG-05TGA60/200) sản xuất bởi Kuraray Co., Ltd được sử dụng trong sản phẩm này đã được kiểm định và phê chuẩn bởi Tổ chức NSF theo Tiêu chuẩn NSF/ANSI 42 về mặt vật liệu.
(Kiểm tra ngày 01/06/2022)

Dùng máy tạo kiềm

Loại bỏ các chất

- Clo dư
- Độ đục
- Tổng lượng trihalomethane
- Chloroform
- Bromodichloromethane
- Dibromochloromethane
- Bromoform
- Tetrachloroethylene
- Trichloroethylene
- Trichloroethane
- CAT (thuốc trừ sâu)
- 2-MIB (mùi mốc)
- Chì tan
- 1,2 -DCE
- Benzene
- Geosmin (mùi mốc)
- Phenols
- Carbon tetrachloride
- Sắt (dạng hạt)
- Nhôm (trung tính)

Mục lục

Hướng dẫn an toàn	4	Xác nhận
Lưu ý vận hành	9	
Tên bộ phận và các bước tiến hành trước khi sử dụng	10	
Các bước tiến hành trước khi sử dụng	12	Lắp đặt
Lắp đặt 1 Kiểm tra thân máy và phụ kiện kèm theo	13	
Lắp đặt 2 Kiểm tra vòi/ Cách lắp bộ chia nước	Tờ riêng	
Lắp đặt 3 Lắp đặt máy tạo nước kiềm	14	
Lắp đặt 4 Kiểm tra sau khi lắp đặt	16	
Lắp đặt 5 Đo và điều chỉnh độ pH của nước	18	
Sử dụng nước	20	Cách sử dụng
Sử dụng nước	22	
Bảo dưỡng	24	Bảo dưỡng và thay thế
Thay thế lõi lọc	25	
Vệ sinh điện cực tự động	27	
Thay đổi cài đặt	28	Khi cần thiết
Khi bị mất điện hoặc mất nước	29	
Khi không sử dụng trong thời gian dài	29	
Khi di chuyển máy tạo nước kiềm	30	
Hỏi & Đáp	31	
Trước khi yêu cầu dịch vụ sửa chữa	34	
Thông số kỹ thuật	37	
Phụ kiện tùy chọn	38	

Hướng dẫn an toàn

Phải tuân thủ theo các chỉ dẫn sau

Phải nghiêm túc thực hiện các chỉ dẫn sau để tránh gây tai nạn hoặc thương tích cho người sử dụng, những người xung quanh hoặc hư hỏng tài sản.

■ **Biểu tượng dưới đây thể hiện mức độ thiệt hại gây ra do vận hành không đúng cách.**

 CẢNH BÁO	Cảnh báo có thể xảy ra thương tích nặng hoặc chết người.	 THẬN TRỌNG	Nguy cơ gây thương tích hoặc thiệt hại tài sản.
--	--	---	---

■ **Biểu tượng dưới đây được phân loại và có ý nghĩa như sau.**

(Dưới đây là các ví dụ về biểu tượng.)

 Biểu tượng cấm..	 Biểu tượng phải tuân theo hướng dẫn.
---	--

CẢNH BÁO

Dây nguồn và Phích cắm



- **Không dùng quá công suất điện của ổ điện hoặc thiết bị cắm nối.**

(Cắm nhiều thiết bị vào một ổ có thể gây chập cháy do gia nhiệt)

- **Không được làm hỏng dây nguồn và phích cắm.**

(Có thể xảy ra chập cháy hoặc điện giật do hiện tượng ngắn mạch, cách điện không đúng, dây điện bị hỏng hoặc các nguyên nhân khác.)

- Sử dụng ghim đập () để cố định
- Làm hỏng
- Sửa lại
- Uốn cong
- Vặn
- Kéo
- Đặt quá gần thiết bị đốt nóng
- Đặt vật nặng lên trên
- Bỏ
- Thắt
- Kẹp vào giữa v.v
- Khi rút phích ra khỏi ổ cắm, nên cầm ở phần chuôi phích hơn là phần dây, sau đó hý từ từ rút ra.
- Nếu dây nguồn bị hỏng phải liên hệ với Trung tâm bảo hành và yêu cầu thay thế để tránh nguy hiểm.

- **Không được cắm hoặc rút phích điện khi tay ướt**

(Có thể sẽ bị điện giật.)



- **Sử dụng nguồn điện xoay chiều 220 V - 240 V.**

(Có thể sẽ gây bốc khói, chập cháy hoặc điện giật)

- **Cắm chắc phích điện.**

(Có thể sẽ gây bốc khói, chập cháy hoặc điện giật.)

- Không dùng phích lỏng hoặc ổ cắm hỏng

- **Thường xuyên lau bụi hoặc tạp chất dính trên phích cắm.**

(Nếu bụi hoặc tạp chất có điều kiện tích tụ trên phích cắm hơi ẩm hoặc các nhân tố khác có thể gây dẫn điện và chập cháy)

- Rút phích cắm ra và lau sạch bằng giẻ khô.

- **Nếu vô ý làm rơi Máy tạo nước kiềm xuống nước, trước tiên hãy rút phích ra khỏi ổ cắm, sau đó mới nhấn máy ra khỏi nước.**

(Có thể gây giật điện)

→ Vui lòng liên hệ với Trung tâm bảo hành để kiểm tra và sửa chữa.

CẢNH BÁO

Chú ý đến những quy tắc đề phòng sau



- **Không được tự ý tháo lắp hoặc sửa chữa Máy tạo nước kiềm.**
(Có thể dẫn đến chập cháy và/hoặc giật điện.)
→ Vui lòng liên hệ đại lý ủy quyền để kiểm tra và sửa chữa.
- **Không sử dụng nguồn nước khác với nước đạt tiêu chuẩn nước sinh hoạt, ví dụ như nước máy.**
(Có thể gây vấn đề về sức khỏe)
 - Máy tạo kiềm không thể khử trùng và loại bỏ mọi loại độc tố (Trang 2).
- **Khi không sử dụng cần cất giữ máy ở nơi an toàn.**
(Sản phẩm có thể đổ hoặc rơi, gây thương tích)

Khi thấy bất thường hoặc hồng hóc



- **Ngưng sử dụng và rút phích điện ra ngay khi thấy bất thường.**
(Có thể sẽ gây bốc khói chập cháy hoặc điện giật.)
<Ví dụ: đối với tình trạng bất thường hoặc hồng hóc>
 - Xuất hiện H34 trên màn hình LCD.
 - Tiếng động lạ phát ra khi sử dụng
 - Thân máy nóng bất thường hoặc bị biến dạng.→ Vui lòng liên hệ với Trung tâm bảo hành để kiểm tra và sửa chữa.

THẬN TRỌNG

Điều kiện sử dụng và vấn đề sức khỏe.



- **Những người có vấn đề về thận (người bị suy thận, hoặc rối loại bài tiết Kali) thì không nên uống nước ion kiềm.**
(Nếu không sẽ gây ra một số vấn đề về sức khỏe)



- **Thiết bị này không dùng cho những người (kể cả trẻ em) bị giảm năng lực thể chất, tinh thần, giác quan hoặc thiếu kinh nghiệm, kiên thức trừ khi có sự giám sát và chỉ dẫn sử dụng bởi người chịu trách nhiệm an toàn cho họ. Phải giám sát trẻ em khi sử dụng để chúng không nghịch máy. Hãy giữ cẩn thận Hướng dẫn sử dụng máy.**
(Nếu không sẽ gây ra các sự cố tai nạn hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe)
- **Những trường hợp sau phải tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi cho uống nước ion kiềm.** (Nếu không sẽ gây ra một số vấn đề về sức khỏe)
 - Những người đang điều trị bệnh.
 - Những người có vấn đề về sức khỏe hoặc khả năng miễn dịch kém (Người hiện đang cảm thấy không được khỏe)
 - Người đang bị bệnh về thận ngại trừ người bị suy thận hoặc rối loạn bài tiết kali.
- **Những trường hợp sau phải tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi cho nước có tính axit tiếp xúc lên da.** (Nếu không sẽ gây ra một số vấn đề về sức khỏe)
 - Người có da nhạy cảm.
- **Người dễ viêm da dị ứng.**
- **Những người lần đầu tiên sử dụng nên uống một lượng nhỏ (1 đến 2 cốc một ngày), nên sử dụng ở mức “Alkaline Level 1” trong 2 tuần đầu, sau đó sử dụng ở mức “Alkaline Level 2” hoặc “Alkaline Level 3” để cho cơ thể làm quen dần với nước ion kiềm.**
(Người mới sử dụng uống nước ở mức cao hoặc uống quá nhiều (từ 3 cốc trở lên) sẽ có thể gây hại cho sức khỏe)

THẬN TRỌNG

Vị trí lắp đặt



- **Không được chặn đầu vòi hoặc bề cong, xoắn, dát phẳng, kéo hoặc kẹp ống.**
(Nếu làm vậy có thể dẫn đến rò rỉ nước, nước không chảy ra được hoặc làm phát sinh sự cố.)
- **Không nối ống hoặc bất kỳ thiết bị nào khác vào đầu vòi chính.**
(Nếu làm vậy có thể dẫn đến rò rỉ nước hoặc làm phát sinh sự cố)
- **Không sử dụng Máy tạo nước kiềm nếu vòi nước bị lỏng.**
(Nếu làm vậy có thể dẫn đến rò rỉ nước hoặc làm phát sinh sự cố.)
 - Nếu vòi nước bị lỏng có thể vặn chặt lại.
- **Không đấu nối Máy tạo nước kiềm với thiết bị đun nước có van an toàn (loại có thiết kế không cho phép nước ngưng lại ở vòi xả nước nóng) [Ví dụ bình đun nước nóng trực tiếp].**
(Nếu làm vậy sẽ dẫn tới phát sinh sự cố cho thiết bị đun nước.)



- **Lắp đặt máy chính trên bề mặt bằng phẳng.**
(Nếu không làm vậy có thể làm cho máy chính bị nghiêng đổ và dẫn tới thương tích cho người.)
- **Khi muốn lắp máy chính trên tường để sử dụng thì phải yêu cầu đại lý hoặc nhà thầu thực hiện công tác lắp đặt.**
(Nếu quý khách tự mình lắp đặt thì có thể làm cho máy chính bị rơi và dẫn tới tai nạn.)
- **Vị trí lắp đặt máy chính phải có khả năng chịu được trọng lượng lớn hơn 6kg.**
Nếu vị trí lắp đặt không đủ khả năng chịu lực để đỡ máy chính thì Máy tạo nước kiềm sẽ bị rơi dẫn tới tai nạn và hư hỏng nhà bếp..

Bảo quản nước ion kiềm và nước lọc trung tính



- **Sử dụng ngay nước ion kiềm hoặc nước lọc trung tính khi vừa được lọc ra hoặc nếu muốn để dùng sau thì phải đựng trong bình có nắp và sử dụng trong vòng 1 ngày nếu cất nước ở nhiệt độ phòng hoặc sử dụng trong vòng 2 ngày nếu cất nước trong tủ lạnh.**
(Máy tạo nước kiềm loại bỏ các chất diệt khuẩn (ví dụ như Clo), do đó nước có thể sẽ bị giảm chất lượng theo thời gian và có thể sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe.)

Nếu xuất hiện cảm giác khó chịu



- **Nếu bạn uống nước ion kiềm mà cảm thấy khó chịu hoặc nếu uống thường xuyên mà triệu chứng không cải thiện thì hãy ngừng uống và hỏi ý kiến của bác sĩ.**
(Nếu không sẽ gây ra các vấn đề về sức khỏe.)
- **Nếu tiếp xúc với nước có tính axit mà cảm nhận thấy da có vấn đề thì ngưng sử dụng ngay và hỏi ý kiến bác sĩ.**
(Nếu không sẽ gây ra các vấn đề sức khỏe.)

Nước nóng



- **Không được phép cho nước nóng trên 60°C vào Máy lọc.**
(Nếu không sẽ dẫn đến bị bỏng)



THẬN TRỌNG

Nước ion kiềm không được uống, cách sử dụng



- **Không uống các loại nước sau**

- Nước có tính axit hoặc axit yếu
- Nước thải từ máy tạo nước kiềm.
- Nước chảy ra từ đầu vòi ở trạng thái “Preparation time” (Thời gian chuẩn bị) hoặc nước chảy ra từ đầu vòi trong thời gian vệ sinh điện cực tự động “Electrode cleaning”
- Nước có chứa dung dịch thử độ pH
(Nếu không sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe)

- **Không uống trực tiếp nước có độ pH vượt ngưỡng 10**

- Sử dụng nước có độ pH không vượt quá ngưỡng 9.5 “Alkaline Level 3” (nước uống hằng ngày) Sử dụng mỗi ngày khoảng 0.5 đến 1 lít nước.
- Khi độ pH được cài đặt ở chế độ “Stronger” cần kiểm tra độ pH của nước với bộ thử pH trước khi sử dụng.
(Nếu không sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe.)

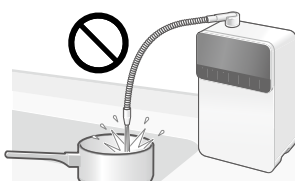
- **Không sử dụng nước ion kiềm, nước có tính axit hoặc nước lọc trung tính để nuôi cá hoặc chăm sóc vật cảnh.**

(Môi trường thay đổi và cá hoặc vật nuôi. v.v có thể chết.)



- **Không sử dụng đồ đựng bằng nhôm mà không có chất chống kiềm hoặc đồ đựng bằng đồng mà không có chất chống ốit.**

(Nếu không sẽ làm bạc mảy hoặc hỏng đồ đựng)



Đồ đựng bằng nhôm hoặc đồng



- **Hàng ngày khi bắt đầu sử dụng máy tạo nước kiềm, hãy cho xả khoảng 0.6 lít nước (khoảng 23s) ra trước khi dùng..**

- **Nếu không sử dụng máy từ 2 ngày trở lên, cho xả khoảng 8 lít nước (khoảng 5 phút) trước khi dùng..**

(Dùng nước còn đọng trong thân máy có thể gây vấn đề sức khỏe)



THẬN TRỌNG

Vô tình nuốt phải linh kiện



- **Không để phụ kiện trong tầm tay trẻ em**
(Nếu không có thể trẻ sẽ vô tình nuốt phải phụ kiện.)
 - Hỏi ý kiến bác sỹ ngay nếu nghi ngờ trẻ nuốt phải phụ kiện.
- **Không để trẻ em chơi đùa với vật liệu đóng gói.**
(Nếu không sẽ dẫn đến bị nghẹt thở.)

Bảo dưỡng



- **Không phun nước hoặc dội rửa máy**
(Làm vậy sẽ dẫn đến rò rỉ điện, điện giật hoặc phát sinh sự cố)

Dung dịch thử độ pH



- **Không để dung dịch thử độ pH cạnh ngọn lửa của trần.**
(Nếu không sẽ bị bắt lửa và cháy nổ.)
- **Không uống dung dịch thử độ pH hoặc nước có chứa dung dịch thử nghiệm hay để chạm vào mắt (Đề các chất này tránh xa tầm tay trẻ em.)**
(Nếu không sẽ gây ra các vấn đề về sức khỏe)
 - Nếu vô tình uống phải dung dịch phản ứng hoặc nước có chứa dung dịch phản ứng hãy uống thật nhiều nước hoặc nếu để chạm vào mắt, hãy rửa qua bằng nước sạch và hỏi ý kiến bác sỹ.
 - Đồ đựng chất lỏng thử nghiệm phải có nắp đậy và tránh xa tầm tay trẻ em.

Lưu ý vận hành

Nguồn nước

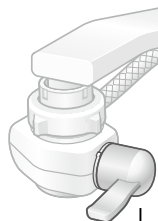
- **Không cho các loại nước sau vào máy tạo nước kiềm.**(Nếu không sẽ làm giảm tuổi thọ lõi lọc.
 - Nước quá đục
 - Nước có chứa nhiều gỉ sắt
- **Không cho nước giếng có chứa nước biển hoặc nước có chứa các loại muối khác (lấy từ các loại giếng gần vùng biển) vào Máy tạo nước kiềm.**(Nếu không sẽ làm hỏng máy)
- **Khi sử dụng Máy tạo nước kiềm ở những khu vực mà tại đó nước rất cứng.**
 - Hằng ngày cho nước có tính axit chạy qua máy tạo nước kiềm khoảng 1 phút trước khi sử dụng (Nếu không chất canxi sẽ bám trên đầu vòi và bám dọc theo đường dẫn nước gây tắc đường chảy nước.)
 - Khu vực nước quá cứng, xà phòng sẽ không tạo được bọt và cặn lắng màu trắng sẽ bám vào ấm và chảo.
- **Tùy vào khu vực và chất lượng nước đầu vào mà độ pH của nước đầu ra có thể khác nhau và có thể khác so với mong muốn của người sử dụng.**

Vị trí lắp đặt

- **Không lắp đặt Máy tạo nước kiềm ở những vị trí nêu dưới đây**
 - Gần khu vực nhiệt độ cao như thiết bị cấp nhiệt (trên 60 °C) (Nếu không có thể làm biến dạng máy.)
 - Nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời, mưa hoặc gió.
(Nếu không sẽ làm rạn nứt với nước hoặc lõi lọc.)
 - Nơi có thể bị đóng lạnh
(Nếu không sẽ làm rạn nứt vòi nước hoặc lõi lọc.)
 - Nơi có thể bị bám dầu
(Nếu không sẽ làm rạn nứt vỏ máy.)
 - Trong nhà tắm hoặc nơi máy lọc tiếp xúc trực tiếp với nguồn nước hoặc hơi nước.
(Nếu không sẽ gây lỗi vận hành hoặc hỏng máy.)
 - Vị trí thấp hơn kệ bếp (ví dụ sàn nhà)
(Nếu không sẽ không đủ cấp nước xả để làm sạch đường ống.)
 - Gần radio
(Nếu không sẽ làm tiếng radio bị rè.)
- **Không dùng ống hoặc các dụng cụ khác nối dài ống xả nước.**
(Nếu không sẽ làm hỏng máy)
- **Không nối máy lọc vào vòi nước nóng.**
(Nếu không sẽ làm hỏng máy.)

Sử dụng

- **Không đặt ngược máy lên trên.**
(Để tránh làm hỏng máy.)
- **Bảng dưới đây chỉ báo nhiệt độ nước có thể sử dụng.**
Sử dụng nước ở dải nhiệt độ này.
(Nếu không sẽ làm hỏng máy hoặc làm dính lõi lọc làm cho một phần rihalomethane bị rò rỉ.)



Vị trí bộ chia nước	Nhiệt độ nước
Khi dùng nước ion kiềm, etc. •  : Nước qua lọc 	Dưới 35 °C
Khi dùng nước máy trực tiếp •  : Nước chưa qua lọc (tia thẳng)  •  : Nước chưa qua lọc (tia sen) 	Dưới 80 °C

- **Không liên tục tạo nước ion kiềm, nước axit yếu và nước axit trong thời gian từ 10 phút trở lên.**

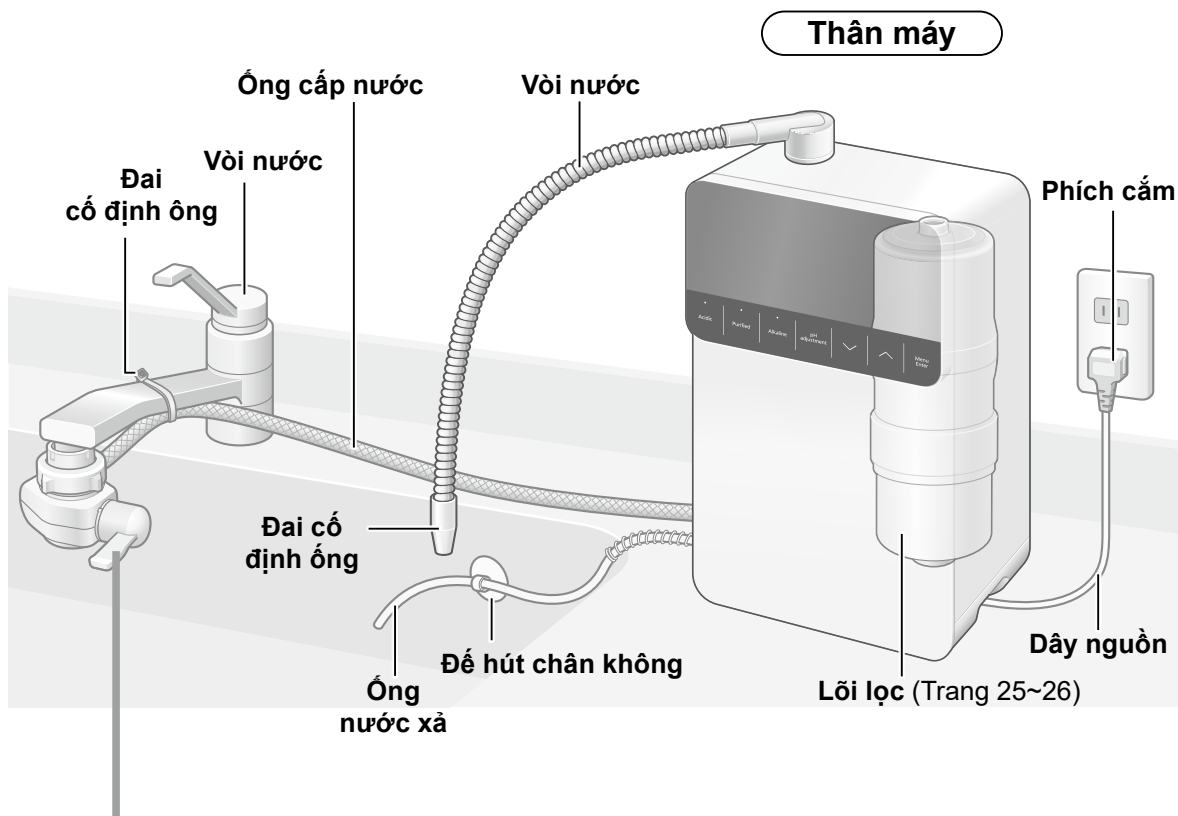
Nếu liên tục tạo nước quá thời gian quy định thì mã lỗi **U27** sẽ hiển thị trên màn hình LCD và quá trình điện phân sẽ tạm ngừng.

Dung dịch thử độ pH (Trang 13, 18)

- **Bảo quản dung dịch thử độ pH ở nơi khô ráo mà không có ánh nắng trực tiếp**
Nếu không sẽ không thể đo lường chính xác do màu bị thay đổi
- **Khi vớt dung dịch thử độ pH đi, cần hòa loãng nó với nước trước khi đổ xuống lỗ thoát nước.**



Tên bộ phận và các bước tiến hành trước khi sử dụng



Bộ chia nước

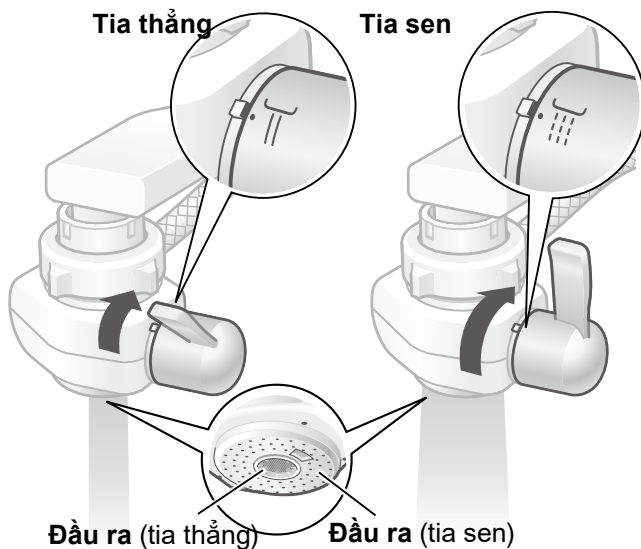
Khi dùng nước ion kiềm.

Nước đi vào thân máy và đi ra khỏi đầu vòi chính.



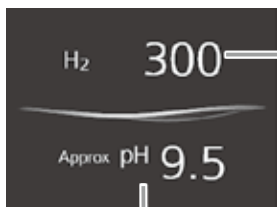
Khi dùng nước máy

Nước đi ra trực tiếp từ nguồn cấp nước.



Bảng điều khiển

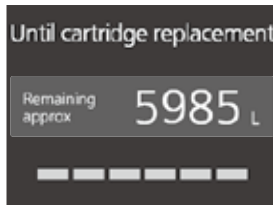
Màn hình LCD



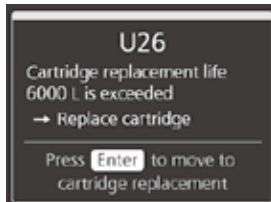
Nồng độ Hydrogen (hướng dẫn)*
 • Hiển thị hướng dẫn về nồng độ Hydrogen cho nước ion kiềm
 *Đây là ước lượng tính toán dựa trên điều kiện điện giải

pH (hướng dẫn)
 • Hiển thị pH (hướng dẫn). (trang 20)

- Tùy vào điều kiện nước máy hoặc sử dụng, hiển thị về nồng độ hydrogen có thể không thay đổi kể cả khi đã thay đổi chế độ nước
- Độ pH khoảng 9.5 khuyên dùng để uống
- Màn hình LCD sẽ sáng lên khi vận hành hoặc khi nước đang chảy (nó tắt đi khi vận hành xong hoặc dòng nước ngừng lại)



- Hiển thị lượng nước lọc còn lại trước khi phải thay lõi (trang 25)



- Hiển thị một lỗi của thân máy, kèm nguyên nhân và cách khắc phục

Đèn tín hiệu nước

- Preparation time** nhấp nháy khi chuẩn bị, và hiển thị thay đổi như hình.

Bắt đầu chuẩn bị :

Chuẩn bị xong :

Nước đang chảy :

- Màu sắc thay đổi tùy theo loại nước
- Alkaline 4: Cam
- Alkaline 1~3: Xanh lam
- Nước lọc: Xanh lá
- Axit yếu: Hồng
- Axit: Đỏ

Chế độ nước

Hiện thị chế độ nước hiện tại (trang 20)

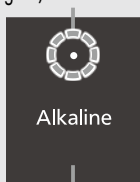
Hiện thị dưới chế độ điều chỉnh độ pH

Màn hình chính



Đèn hiển thị chế độ nước

Đèn hiển thị của chế độ nước được chọn sáng lên (nhấp nháy khi vận hành) (trang 22)



Nút chọn chế độ nước

Chọn chế độ nước.
Cho nước kiềm

Nút điều chỉnh độ pH
Chuyển sang màn hình điều chỉnh độ pH (trang 19)

Nút chọn

- Chọn một chế độ.

Nút "Menu/Enter"

- Chuyển sang màn hình Menu (trang 28)
- Chọn nội dung.

Các chỉ số và hiển thị trong hình minh họa chỉ là ví dụ

Steps to take before operation

Thiết lập 1

Kiểm tra thân máy và phụ kiện kèm theo

Trang 13

Thiết lập 2

- Kiểm tra vòi
- Cách lắp bộ chia nước

Cách lắp đặt sẽ thay đổi tùy theo hình dáng vòi nước.

Tham khảo tài liệu “Lắp đặt bộ chia nước”

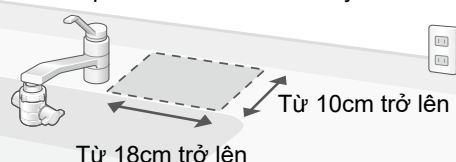
Thiết lập 3

Lắp đặt máy tạo nước kiềm

Trang 14

~
Trang 15

Khoảng trống có thể đặt phần chân của thân máy



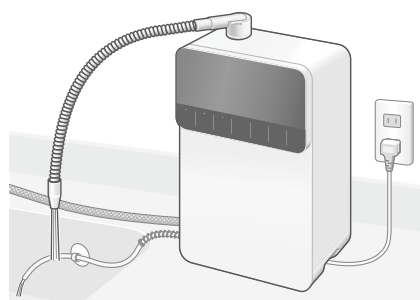
Thiết lập 4

Kiểm tra sau khi lắp đặt

Không khí trong thân máy chưa thoát ra hết, hãy cho xả nước khoảng 3-4 phút

Trang 16

~
Trang 17

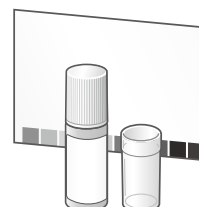


Thiết lập 5

Đo và điều chỉnh độ pH của nước

Trang 18

~
Trang 19



Thiết lập 1

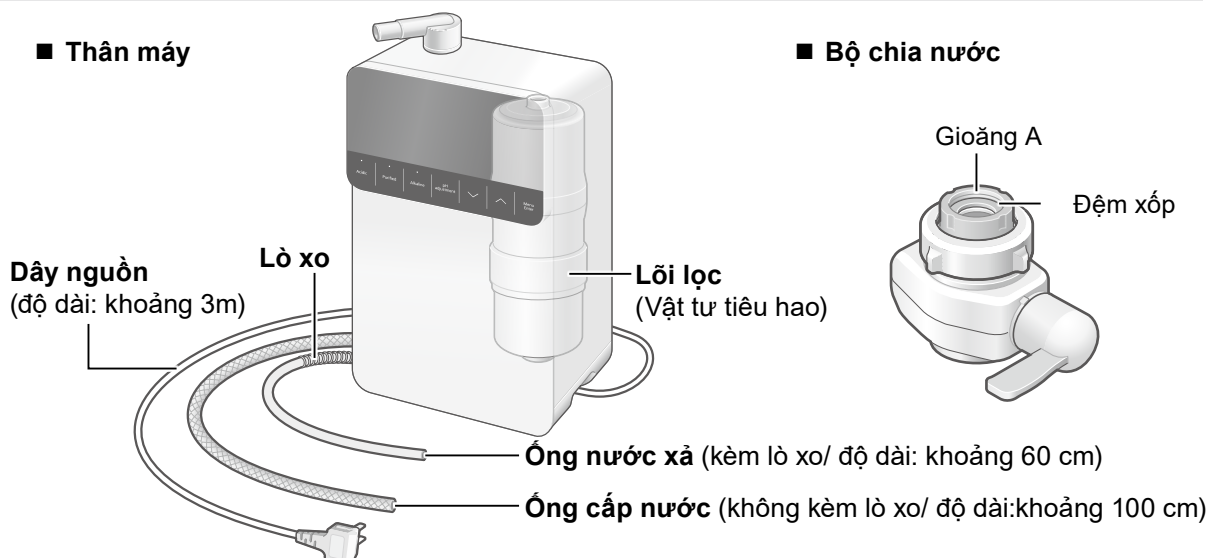
Kiểm tra thân máy và phụ kiện kèm theo

Nếu thiếu bộ phận nào, hãy liên hệ với nhà phân phối

Các bộ phận trong hộp

■ Thân máy

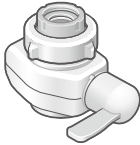
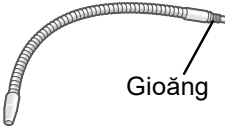
■ Bộ chia nước



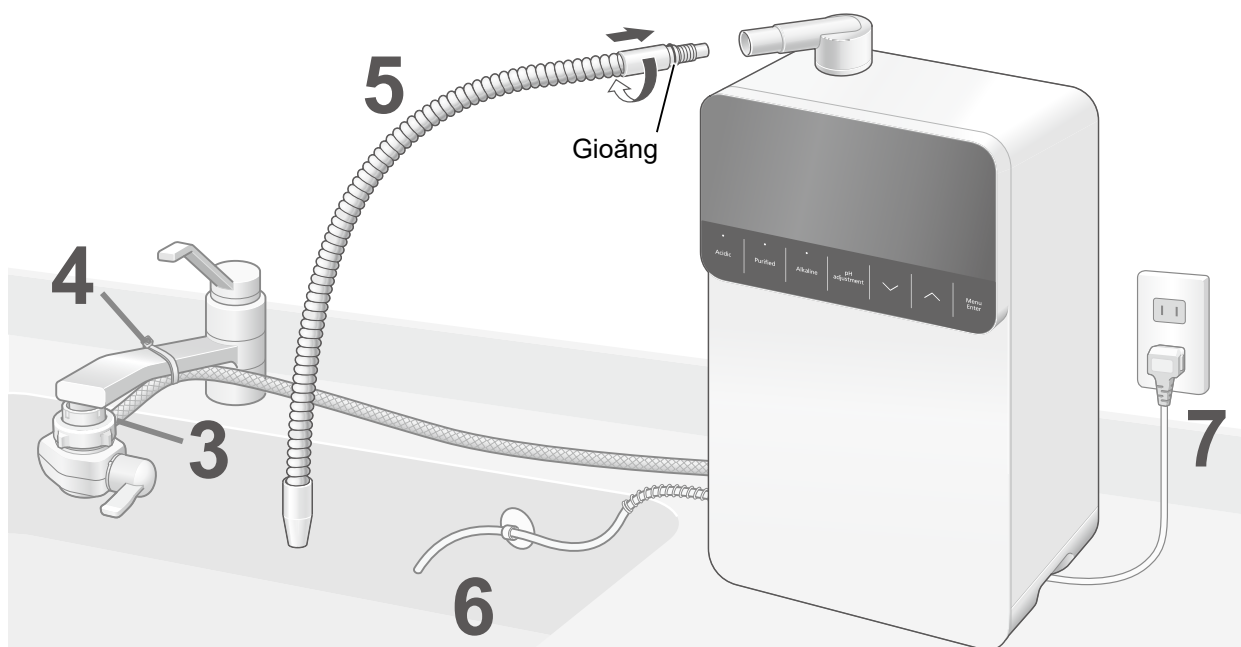
Lắp đặt

Phụ kiện kèm theo

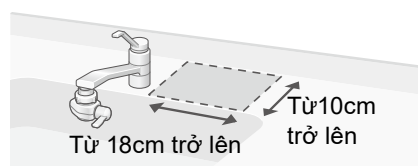
Trước khi sử dụng máy, vui lòng kiểm tra để đảm bảo có đủ các phụ kiện sau. Nếu thiếu bộ phận nào, hãy liên hệ với nhà phân phối

Để lắp đặt bộ chia nước	Để lắp đặt thân máy	Tiêu hao
 Bộ chia nước	 Ống nước đầu ra	 Bộ thử độ pH
 Đầu nối (với 4 ốc vít)	 Dây cố định ống	
 Bạc lõi (với vòng đệm)	 Đế hút chân không	

Tiếng Việt

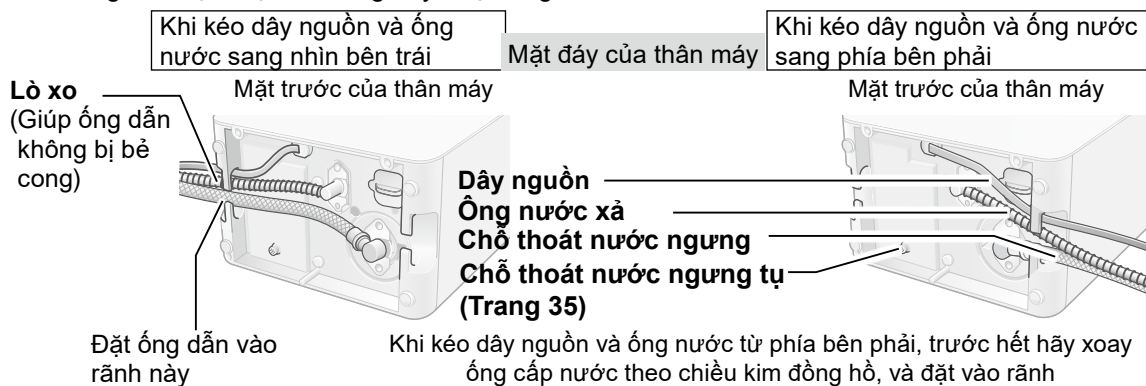


1 Chọn bề mặt phẳng và ổn định.



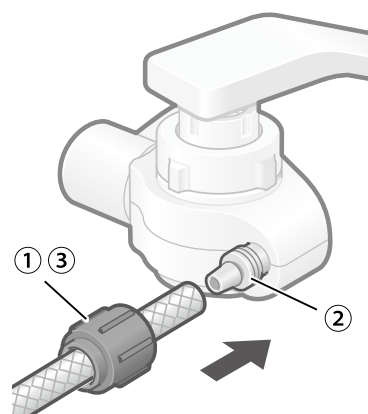
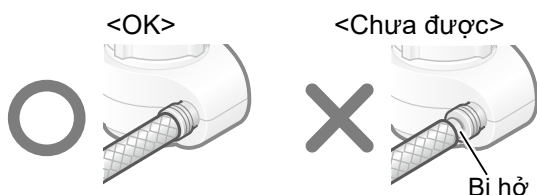
2 Kéo dây và ống dẫn nước sao cho phù hợp nhất với chỗ lắp đặt máy

- Không làm dẹt hoặc bẻ cong dây hoặc ống dẫn nước.



3 Sau khi đã chuẩn bị xong, tiến hành lắp ống cấp nước.

- ① Tháo đai ốc siết ra khỏi bộ chia nước, sau đó luồn ống qua đai ốc.
- ② Lắp ống cấp nước vào trong bộ chia nước sâu nhất có thể.



- ③ Vặn chặt đai ốc siết.

- Không sử dụng bất kỳ dụng cụ nào để vặn chặt đai ốc (để tránh làm hỏng đai ốc)

4 Dùng dây cố định ống, siết chặt ống cấp nước.

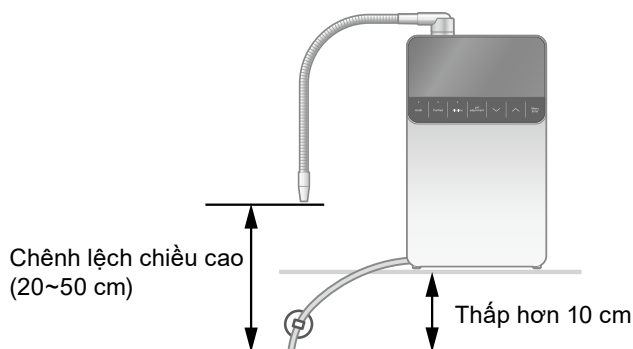
- Đảm bảo cố định ống cấp nước. (Nước có thể rò rỉ.)

5 Vặn chặt ống nước đầu ra

- Không được sử dụng bất kỳ dụng cụ nào để vặn đai ốc (để tránh làm hỏng vòi).
- Không được để gioăng bị xoắn. (nếu bị xoắn sẽ dẫn đến rò rỉ nước).
- Không được tùm vào vòi nước máy lọc để nâng máy lọc lên (Nếu làm vậy sẽ dẫn đến hư hỏng ống).

6 Cố định ống nước xả bằng đế hút chân không.

- Không để thùng rác bên dưới ống nước xả.



Đầu xả nước thải phải thấp hơn đáy của thân máy, và độ cao chênh lệch giữa đầu vòi chính và đầu vòi xả phải lớn hơn 20 cm và nhỏ hơn 50 cm. (nhằm thu được độ pH – nồng độ ion phù hợp) 50 cm.

7 Đầu nối phích cắm nguồn vào ổ cắm điện (AC 220 V - 240 V).

- Còi sẽ phát tiếng, và báo hiệu chế độ nước "Purified" (nước lọc) sáng lên. (Màn hình LCD sẽ hiển thị thay đổi như sau Language -> Until cartridge replacement -> Preparation time -> Purified -> Until cartridge replacement, và tắt sau khoảng 50 giây)
- Công suất tiêu thụ điện của máy tạo nước kiềm là 1W kể cả ở chế độ chờ.

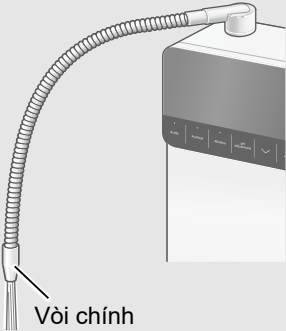
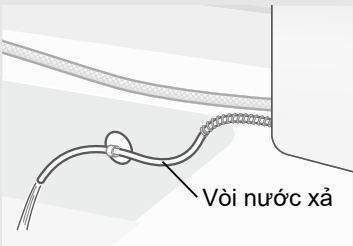
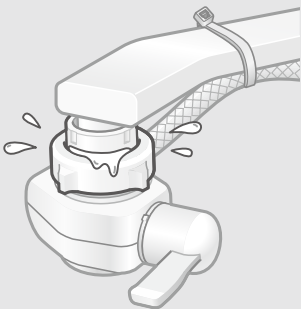
Lưu ý

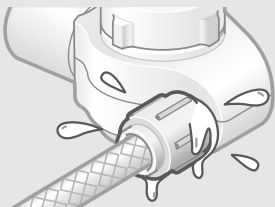
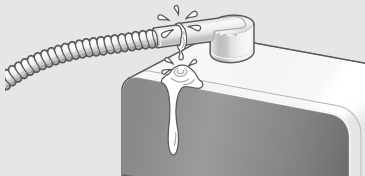
- Nếu ống quá dài thì cắt bớt để cho phù hợp (cắt thẳng).
- Không tùm các ống lại làm một. Không đặt ống ở vị trí lơ lửng (nước đọng lại trong ống có thể gây mùi).
- Sau khi lắp đặt, cho xả nước khoảng 3-4 phút để loại bỏ toàn bộ không khí bên trong thân máy.
- Khi nước chạy qua máy lọc sau khi lắp đặt Preparation time sẽ hiển thị trong 20 giây
- Không tháo phích cắm thường xuyên để đảm bảo chức năng làm sạch điện cực tự động hoạt động đúng cách và tuổi thọ lõi lọc được hiển thị chính xác. (trang 25, 27)

Thiết lập 4

Kiểm tra sau khi lắp đặt

Sau khi lắp đặt, vui lòng kiểm tra các mục sau. Khi thấy có điều bất thường, hãy tham khảo cách khắc phục cho từng trường hợp.

Hạng mục kiểm tra	Hiện tượng và cách khắc phục	Trang tham khảo
Có nước chảy ra ở đầu vòi hay không?  Vòi chính	Ống cấp nước có bị bẹp hay bị gấp cong hay không? → Nếu có, thì làm cho nó thẳng ra.	Trang 14~ Trang 15
Nước có chảy ra ở ống nước xả khi nước ion kiềm đã chạy qua máy tạo nước kiềm hay không?  Vòi nước xả	- Ống nước thải có bị bẹp hay gấp cong không? → Nếu có, thì làm cho nó thẳng ra.. - Nếu nước chảy ra từ đầu nước xả bị đứt đoạn, hãy tăng dần chênh lệch độ cao giữa đầu vòi chính và đầu vòi nước xả.	Trang 15 Trang 15
Nước có chảy ra ở ống nước xả khi nước ion kiềm đã chạy qua máy tạo nước kiềm hay không? 	- Bộ chia nước đã được lắp chặt vào vòi nước chưa? → Nếu chưa, thì hãy xem lại các hướng dẫn "Cách lắp chia nước", và hãy lắp chặt lại. - Các cấu kiện bên trong Bộ chia nước đã được lắp đúng chưa? → Nếu chưa, thì hãy lắp lại cho đúng. - Có vết nứt nào ở đầu vòi nước không (Ví dụ ở trên nắp đậy)? → Liên hệ thợ nước. - Ống cấp nước đã được cố định với dây cố định ống chưa?	Tài liệu riêng Tài liệu riêng — Trang 15

Hạng mục kiểm tra	Hiện tượng và cách khắc phục	Trang tham khảo
Có nước rò rỉ tại điểm lắp ống cấp nước không? 	► ● Ống cấp nước đã được gắn chặt vào bộ chia nước chưa? → Nếu chưa, thì hãy lắp ống cấp nước vào sâu hết mức có thể, sử dụng đai ốc để cố định ống cấp nước. <OK>  <Chưa được>  Bị hở	Trang 15
Có nước rò rỉ tại điểm lắp vòi nước máy lọc không? 	► ● Vòi nước máy lọc đã được gắn chặt vào máy lọc nước chưa? → Nếu chưa, thì hãy vặn vòi nước vào sâu hết mức có thể.. ► ● Gioăng đã được lắp vào vòi nước máy lọc chưa hay nó đang bị xoắn? → Nếu chưa, thì hãy lắp lại gioăng cho chính xác.	Trang 15 Trang 15
Vòi nước có bị rò rỉ nước hay không? 	► ● Gioăng trong vòi nước là gioăng cũ? → Nếu đúng là gioăng cũ, thì hãy liên hệ với thợ nước để được thay mới. ► ● Có vết nứt nào ở trên vòi nước không (Ví dụ, vết nứt ở nắp đậy)? → Nếu có, thì hãy liên hệ với thợ nước.	— —

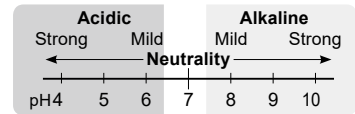
Sau khi đã lắp đặt xong máy tạo nước kiềm hoặc sau một thời gian dài không sử dụng (1 tuần hoặc hơn), thì trước khi sử dụng lại phải đo độ pH và kiểm tra xem độ pH đo được có nằm trong giới hạn “pH tiêu chuẩn hay không.

Phải đo độ pH thường xuyên (ít nhất 1 lần 1 tháng).

Ghi chú

● Độ pH (nồng độ ion) là gì?

Độ pH là chỉ số đo thể hiện tính kiềm, trung hòa hoặc axit của nước (dung dịch nước), và là viết tắt của “lũy thừa ion hiđrô (H+)”



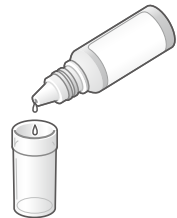
Quy trình đo

Cần chuẩn bị: Bộ dụng cụ đo pH (đi kèm theo máy)

Đo lường với nước Alkaline 3 và nước axit yếu theo thứ tự

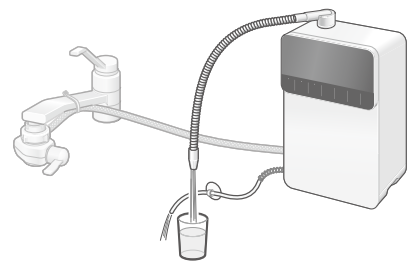
1 Cho 2 giọt dung dịch thử độ pH vào cốc thử nghiệm.

- Nếu nhỏ nhiều hơn 2 giọt thì sẽ không đo được độ pH chính xác.
- Nếu nước được cho vào trước khi nhỏ dung dịch thử pH, 2 dung dịch có thể sẽ không được trộn đều, dẫn đến đo đạc không chính xác.



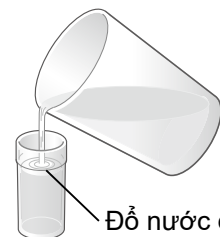
2 Lấy mẫu nước từ máy tạo nước kiềm vào một cốc bình thường.

- Cho nước chảy qua máy ít nhất 10 giây để có độ pH ổn định.



3 Đổ mẫu nước đã lấy vào cốc thử nghiệm

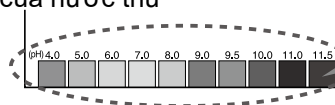
- Khi nước mẫu được cho vào cốc thường, sau đó mới đổ vào cốc thử nghiệm thì có thể đổ nước đến đúng vạch trong cốc thử nghiệm dễ dàng hơn.
- Chỉ cần nước trong cốc thử nghiệm ở khoảng trên dưới 5 mm so với vạch thì sẽ không có vấn đề gì với việc đo độ pH, không cần chỉnh mức nước đến chính xác vạch..



Đổ nước đến gần đúng vạch trong cốc thử nghiệm .

4 Tại nơi có đủ ánh sáng, hãy tiến hành so sánh kết quả với bảng pH

- Màu của nước thử nghiệm sẽ thay đổi theo thời gian. Hãy so sánh ngay lập tức độ pH của nước thử nghiệm với bảng pH

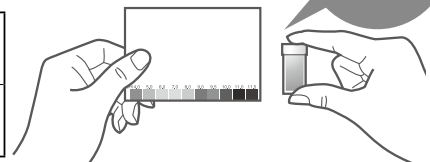


So sánh bảng pH với màu của nước mẫu

Đặt ở phản sáng của phòng nền

OK trong khoảng này

Loại nước	Nước Alkaline Level 3	Nước axit yếu
Độ pH tiêu chuẩn	9 ~ dưới 10	5 ~ 6.5



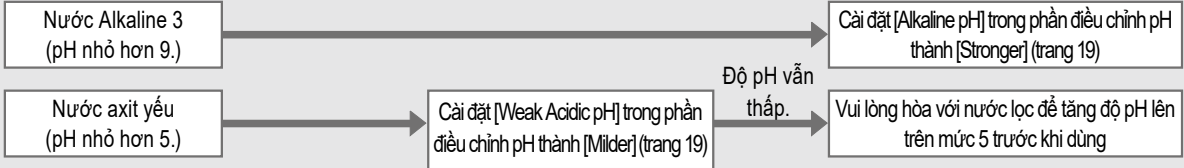
Khi nào cần điều chỉnh?

Cần điều chỉnh khi kết quả thử nghiệm không nằm trong khoảng của “độ pH tiêu chuẩn”. Sau khi điều chỉnh, cần đo lại độ pH.

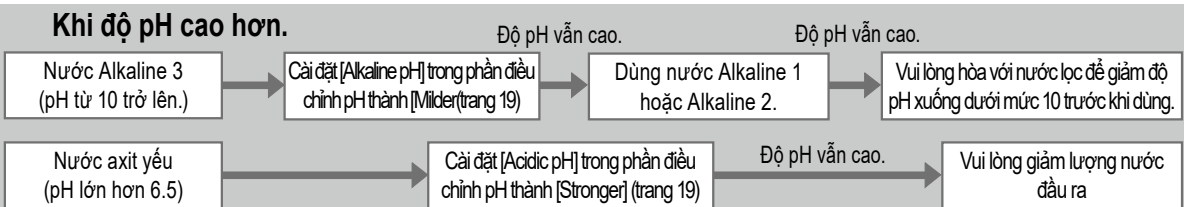
Khi độ pH của nước Alkaline 3 hoặc nước axit yếu nằm trong khoảng quy định

Không cần điều chỉnh

Khi độ pH thấp hơn



Khi độ pH cao hơn.



- Nếu lõi lọc còn mới (sử dụng được khoảng 1 tuần) thì độ pH thường sẽ cao hơn một chút. Hãy đo lại độ pH sau khoảng 1 tuần.

■ Tham khảo: Đặc điểm khác nhau của nước ion kiềm tùy theo nguồn nước máy

Nước máy trong khu dân cư	Nước trong khu vực suối nước nóng	Nước ngầm (nước được thêm acid carbonic)	Nước với độ cứng thấp*	Nước ở vùng biên đảo	Nước với độ cứng cao*
Đặc điểm của nước ion kiềm	Khó trở thành nước kiềm			Dễ trở thành nước kiềm	

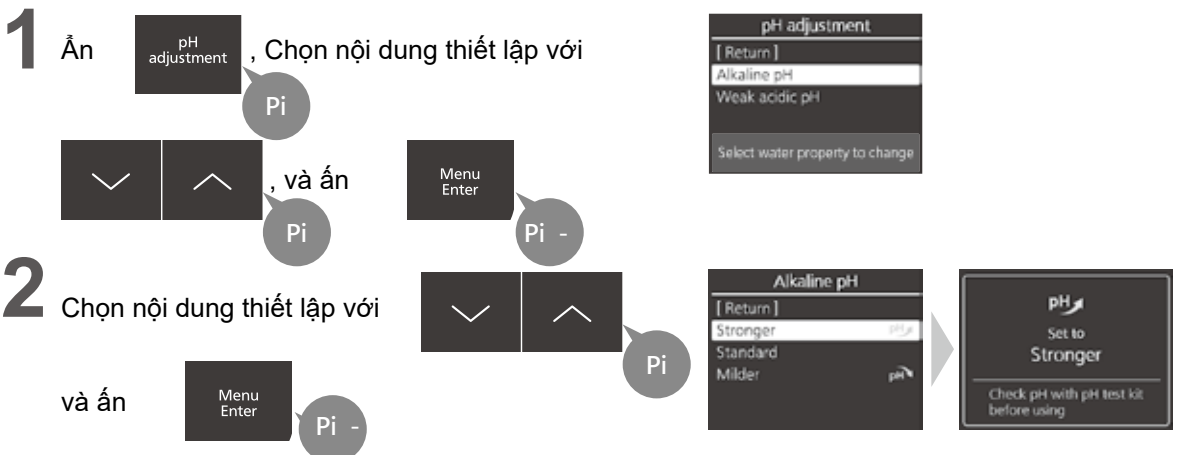
* Độ cứng: Nồng độ Canxi và Magie trong nước

- Để xác định loại nước máy, những thay đổi màu sắc không có trên bảng pH có thể sẽ xuất hiện do ảnh hưởng của các chất có trong nước.

Cách điều chỉnh

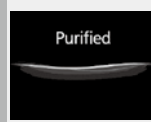
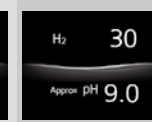
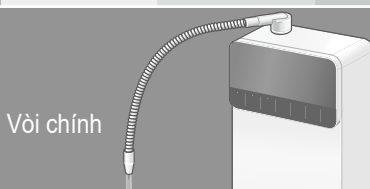
Chuẩn bị: vui lòng tắt vòi nước.

- Việc tinh chỉnh độ pH sẽ thay đổi độ pH trong khoảng từ 0.2 đến 1.5 cho thiết lập “Stronger” hoặc “Milder” so với thiết lập “Standard”. (Tùy vào chất lượng nước và điều kiện sử dụng, sẽ có mức độ thay đổi khác nhau)



- Khi nước chảy hoặc khi ấn chọn chế độ nước, hiển thị sẽ quay về màn hình chế độ nước.
- **pH** và **pH** hiển lên khi thiết lập nước được chọn
- Khi “Weak acidic pH” được thiết lập chế độ “Stronger”, **Reduce water flow** thường sẽ hiển thị (trang 23)

Cách sử dụng nước để uống

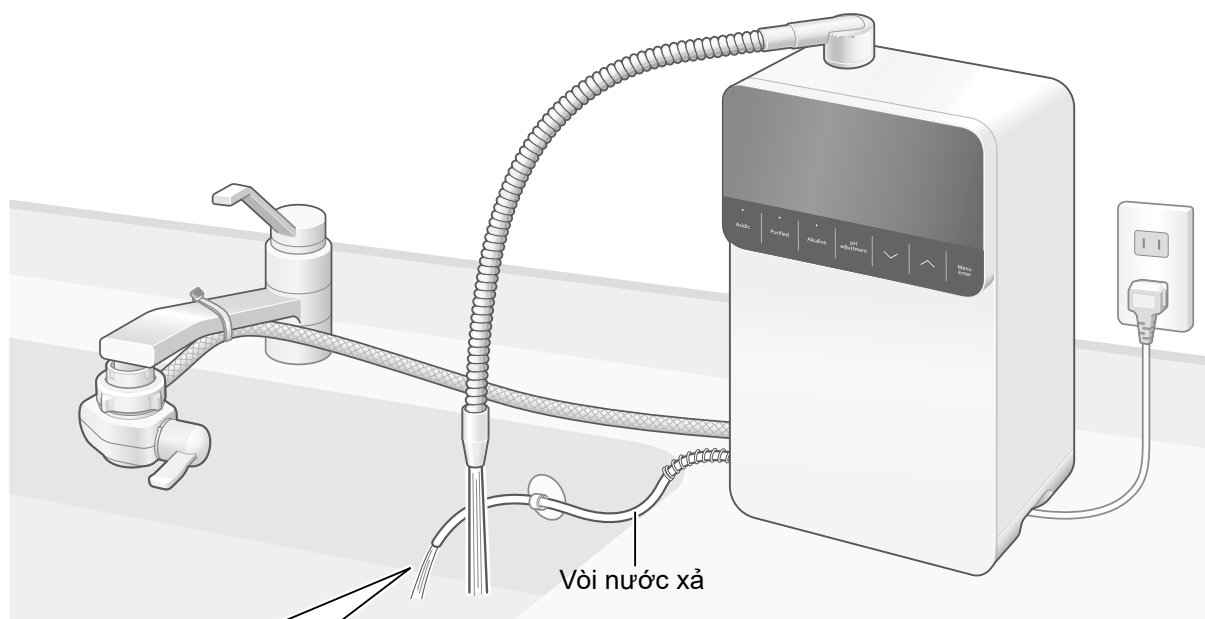
	Nước axit	Nước axit yếu	Nước lọc	Nước ion kiềm			
				Alkaline 1	Alkaline 2	Alkaline 3	Alkaline 4
	✕ Không uống được		Uống thuốc	Nước uống hàng ngày			✕ Không uống được
				 Khoảng 0.5 -1 lít mỗi ngày			
				Khi uống lần đầu (2 tuần đầu)	Khi uống quen hơn (2 tuần tiếp theo)	Uống hàng ngày	
Độ pH (hướng dẫn)	Tính axit		Bằng với nước máy	Tính kiềm			
	2.8~3.5	5.0~6.5		8~9	8.5~9.5	9 đến nhỏ hơn 10	9.5~10.5
Hiện thị	 Acidic Discharge from drain hose Approx. pH 3.0	 Weak Acidic Approx. pH 5.5	 Purified	 H₂ 10 Approx. pH 8.5	 H₂ 30 Approx. pH 9.0	 H₂ 300 Approx. pH 9.5	 H₂ 610 Approx. pH 10.0
Vị trí nước đầu ra	 Vòi nước xả		 Vòi chính				

- pH là gì? (trang 18)

Cách sử dụng nước trong hoạt động sinh hoạt khác

Nước axit	Nước axit yếu	Nước lọc	Nước lọc kiềm			
			Alkaline 1	Alkaline 2	Alkaline 3	Alkaline 4
Vệ sinh	Rửa mặt	Pha sữa			Nấu nướng và pha trà	Loại bỏ vị chát của rau, luộc rau
						
[Để loại bỏ vết ố của nước trà trong cốc chén, khử mùi đọng lại sau khi nấu món cá, v.v]			Dùng súc miệng sau khi ăn			
						
			Dùng nấu cơm			
						
			Độ pH càng cao, cơm sẽ càng mềm (khuyến dùng pH 9.0 hoặc thấp hơn)			
			Dùng để loại bỏ vị chát của rau chân vịt, rế ngưu bàng, v.v.			

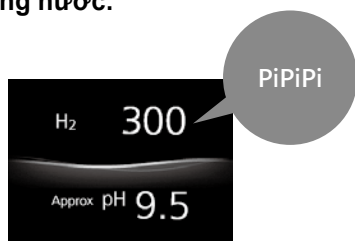
Cách sử dụng



Khi chọn chế độ Nước Lọc (Purified), sẽ không có nước chảy ra từ vòi nước xả.

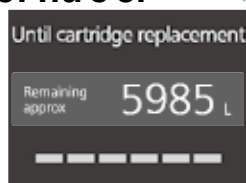
Tiếng Việt

4 Khi **Preparation time** biến mất và tín hiệu chế độ nước hiện hình con sóng thì có thể sử dụng nước.



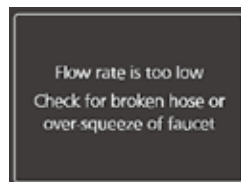
- Trước khi bắt đầu sử dụng mỗi ngày, cho chạy khoảng 0.6 lít nước (Khoảng 15 giây) (trang 17)
- Thời gian chuẩn bị có thể dài hơn khi dùng nước lọc hoặc nước ion kiềm sau khi dùng nước axit yếu hoặc sau khi vệ sinh điện cực tự động.
- Màu của đèn tín hiệu chế độ nước thay đổi tùy theo loại nước được chọn:
 - Nước Alkaline 4: Cam
 - Nước Alkaline 1~3: Xanh lam
 - Nước lọc: Xanh lá
 - Nước axit yếu: Hồng
 - Nước axit: Đỏ

5 Sau khi dùng, đóng vòi nước.



- Khi sử dụng máy liên tục
 - Trong 10 phút sau khi nước Alkaline 1~3 hoặc nước lọc được dùng, có thể dùng loại nước tương tự với thời gian chuẩn bị ngắn hơn. (Nước đi ra khỏi ống nước xả sau 10 phút)
- Sau khi nước Alkaline 1~3 hoặc nước lọc được dùng, loại nước tương tự được lưu trữ đến lần dùng tiếp theo. (Để thay đổi thiết lập → trang 28)
Nếu loại nước khác các loại trên được dùng, máy sẽ quay lại trạng thái như khi nước Alkaline 1~3 được chọn trước đó.
- Nước có thể sẽ chảy ra một ít từ vòi chính kể cả sau khi đóng vòi nước. Đây không phải là sự cố hỏng hóc. (Đây là nước còn sót lại trong ống nước đầu ra)

■ Khi màn hình ở bước 5 hiển thị hoặc khi màn hình bên dưới hiển thị khi nước đang chảy



Các màn hình này hiển thị khi vòi nước chưa mở hết hoặc khi dòng nước yếu đi do thay đổi áp suất nước. (Với nước ion kiềm, nước axit yếu và nước axit, quá trình điện phân sẽ dừng lại). Hãy từ từ tăng lượng nước chảy lên, và điều chỉnh lưu lượng nước.

■ Khi có còi báo trong khoảng 3 giây và **Electrode cleaning** hiển thị (Trang 27)

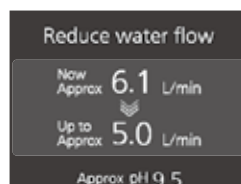
■ Khi có còi báo liên tục

Trong khi nước axit yếu hoặc nước axit được sử dụng, sẽ có tiếng còi báo liên tục (để phòng ngừa việc uống nhầm)

- Để thiết lập chế độ không có còi báo (trang 28)

■ Khi màn hình bên dưới hiển thị (chỉ khi đang dùng nước ion kiềm, nước axit yếu hoặc nước axit)

Màn hình bên dưới hiển thị khi một lượng lớn nước chảy qua máy. (Khi đó có thể sẽ không tạo được độ pH đủ cao)



- Từ từ giảm lưu lượng nước chảy từ vòi đến khi hiển thị biến mất*.

* Alkaline 1~3	Lưu lượng 5.0 L/phút
Nước axit yếu	Lưu lượng 3.2 L/phút
Alkaline 4	Lưu lượng 2.2 L/phút
Nước axit	

- Khi phần điều chỉnh pH thiết lập ở chế độ "Stronger", **Reduce water flow** thường sẽ hiển thị. (Trang 19)

■ Khi thay đổi cài đặt (Trang 28)

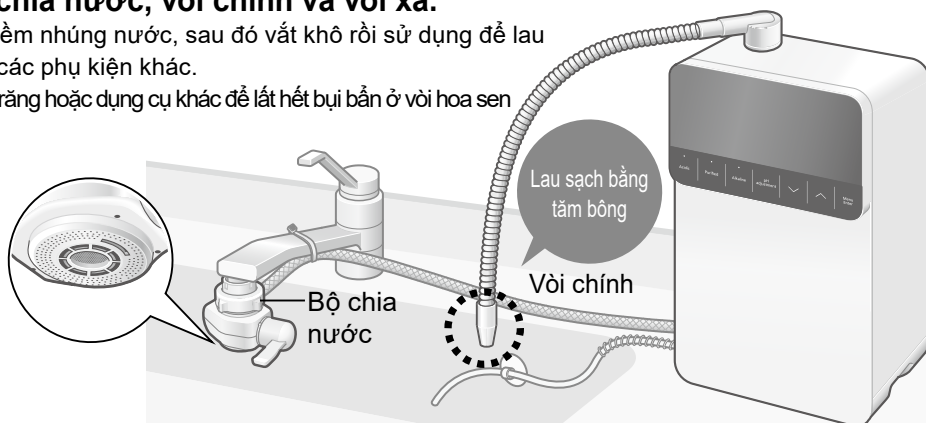
Bảo dưỡng

Quan trọng

- Không sử dụng thuốc tẩy, chất tẩy rửa, chất pha loãng sơn, benzene, cồn hoặc dầu hỏa để làm sạch máy lọc hay bất kỳ phụ kiện nào của máy. Nếu vô tình sử dụng nhầm phải thuốc tẩy thì hãy lau sạch ngay bằng miếng vải ẩm. (Nếu không chất tẩy rửa có thể hòa lẫn nước chảy trong máy lọc ion kiềm hoặc làm hỏng hoặc bong tróc các bộ phận mạ hoặc làm hỏng mất màu hay biến dạng các bộ phận nhựa)
- Chất tẩy rửa cũng có thể làm giảm hiệu quả hoạt động của các vòi và gây hỏng hóc.
- Không dùng bàn chải hoặc các dụng cụ khác làm bằng kim loại (vì chúng có thể để lại vết xước).
- Không dùng dụng cụ để vặn chặt đai ốc vì đai ốc có thể bị hỏng

Thân máy, bộ chia nước, vòi chính và vòi xả.

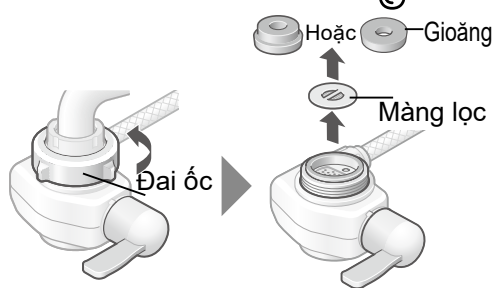
- Lấy miếng vải mềm nhúng nước, sau đó vắt khô rồi sử dụng để lau chùi máy lọc và các phụ kiện khác.
- Lấy bàn chải đánh răng hoặc dụng cụ khác để lát hết bụi bẩn ở vòi hoa sen
- Khi vòi chính bị bẩn, lấy tấm bông hoặc dụng cụ tương tự để làm sạch



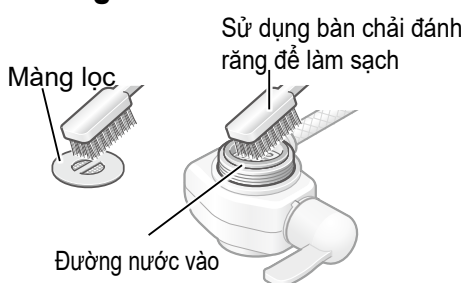
Khớp nối bộ chia nước (màng lọc và miệng lấy nước)

1 Nới lỏng đai ốc, tháo bộ chia nước, và lấy màng lọc ra.

- Gạt bộ chia nước về chế độ.



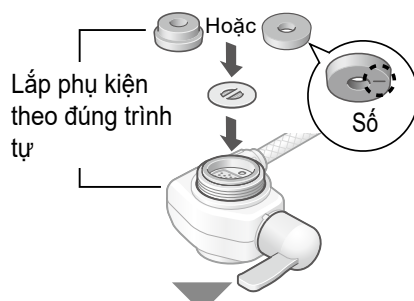
2 Vệ sinh màng lọc và đường nước vào.



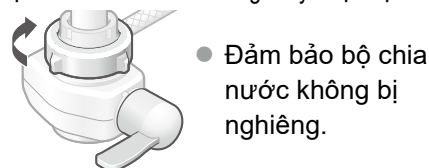
3 Lắp đặt bộ chia nước.

- Đảm bảo không có tạp chất bám vào đáy vòi và bên trong gioăng của bộ chia nước.
- Nhớ phải lắp màng lọc.

Sử dụng bàn chải đánh răng để làm sạch



Vặn chặt đai ốc cho đến khi không xoay được bộ chia nước.



Thay thế lõi lọc

Khi lõi lọc hết tuổi thọ hoặc khi khả năng lọc nước giảm đi, vui lòng thay thế lõi lọc mới



Lõi lọc thay thế

Model số: TK-AS700C-EX
(Trang 38)

Tiêu chuẩn thay thế lõi lọc

Có 3 loại tiêu chuẩn thay thế lõi lọc. Nếu một trong các điều kiện sau đã đạt, vui lòng thay lõi lọc

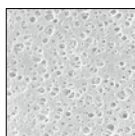
Tổng lượng nước chảy qua máy là 6000 lít*.

Dòng chảy nước lọc hoặc nước ion kiềm nhỏ đi (lõi lọc bị tắc)

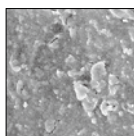
Khi có mùi hoặc mùi khó chịu

* Khả năng lọc (trang 37)

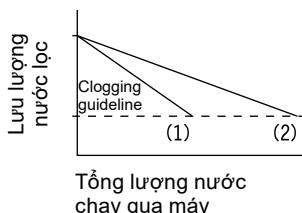
Bên trong lõi lọc là màng lọc sợi rỗng có khả năng loại bỏ các bụi bẩn cực nhỏ. Tuổi thọ của lõi lọc sẽ bị giảm đi khi máy lọc nước phải lọc các loại nước có chứa nhiều chất gây tắc nghẽn.



Bề mặt màng lọc sợi rỗng (màng lọc mới)



Bề mặt màng lọc sợi rỗng bị tắc



- (1) Nước có lẫn nhiều tạp chất làm nghẽn lõi lọc
(2) Nước tiêu chuẩn

Kiểm tra hiển thị



Còn khoảng. 5985 L

Nếu thấy hiển thị bên dưới, thời gian thay lõi đã sắp đến. Vui lòng thay lõi lọc mới.

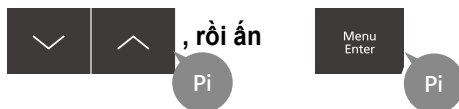


- Nếu hướng dẫn thay lõi lọc hiển thị "Remaining approx.. 150L" (còn khoảng 150L) hoặc ít hơn, màn hình bên trái sẽ hiện lên trước, rồi 10 giây sau màn hình bên phải sẽ hiển thị với màu nền chuyển thành màu vàng.

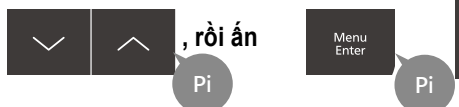
Kiểm tra lượng đã dùng

1 Ấn **Menu Enter** và chọn **Pi**

"Cartridge check & Replacement" với

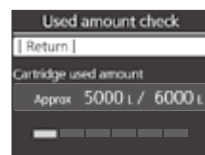


2 Chọn "Used amount check" với



3 Kiểm tra lượng đã dùng

- Sau khi kiểm tra, ấn **Menu Enter** để kết thúc.



Bảo dưỡng và thay thế

Tiếng Việt

Thời điểm cần thay thế lõi lọc

Nếu máy hiển thị các thông điệp sau, hãy thay thế lõi lọc

- **U25**: Cần thay thế lõi lọc do bị tắc lõi.
- **U26**: Cần thay thế lõi lọc do đã lọc hơn 6000L



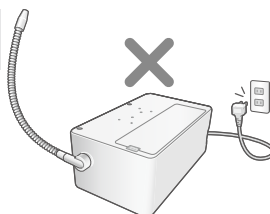
Vd.:U26

- Khi thông điệp này được hiển thị, không thể sử dụng được nước ion kiềm, nước axit, nước axit yếu

Thay thế lõi lọc (tiếp)

Cách thay thế lõi lọc

- Không được đặt máy nằm ngang, không nâng đầu vòi hướng lên phía trên. (nước có thể lọt vào bên trong bộ phận chính, dẫn đến sự cố)
- Không được rút phích cắm ra khỏi ổ điện vì lượng nước lọc cần được thiết lập lại.
- Trước khi thay lõi, lưu ý nhớ khóa vòi nước. Không cho nước chạy qua máy tạo kiềm khi tháo lõi lọc. (làm như vậy sẽ khiến nước bị trào.)

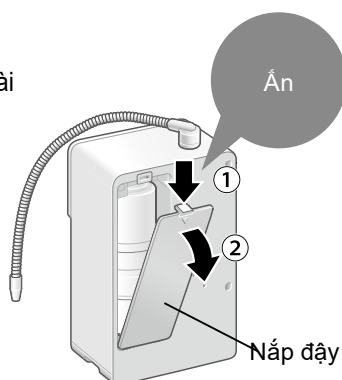


- Thải bỏ lõi lọc theo quy định tại địa phương (nguyên liệu của vỏ lõi lọc là nhựa ABS, nguyên liệu của màng lọc tham khảo trang 37)
- Cách thay thế có thể được xem trên màn hình LCD của thân máy.

Chuẩn bị: vui lòng khóa vòi nước

1 Mở nắp

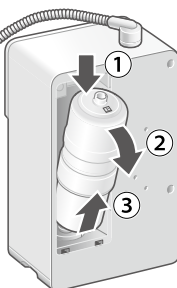
- 1 Ấn
- 2 Kéo ra ngoài



2 Tháo lõi lọc cũ.

- 1 Đẩy phần đầu xuống
- 2 Kéo hướng ra ngoài
- 3 Nâng lên và lấy ra ngoài

Vòi chính

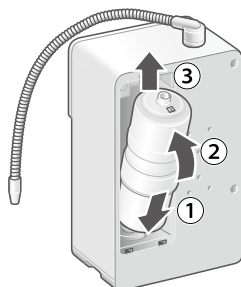


- Hướng vòi chính về phía trong bồn rửa (nước chảy)
- Cần thận vì nước sẽ chảy ra từ lõi lọc.

(Có thể sẽ có nước ở đáy thân máy, nhưng điều này không có nghĩa là nó bị rò rỉ)

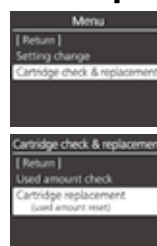
3 Lắp lõi lọc mới

- 1 Đặt lõi lọc khớp với phần trung tâm của bề mặt đáy
- 2 Đưa lõi lọc vào
- 3 Đẩy lên phía trên đến khi nó khớp.



4 Thiết lập lại lượng nước lọc

- 1 Ấn **Menu Enter** dùng **↓** **↑** để chọn "Cartridge check & replacement", và ấn **Menu Enter**.



- 2 Chọn "Cartridge replacement (used amount reset)", và ấn **Menu Enter**.

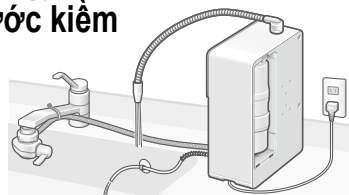
- 3 Làm theo hướng dẫn trên màn hình

và ấn **Menu Enter**.

- Cần thiết lập lại lượng nước lọc thậm chí khi lõi được thay thế sớm hơn thời gian quy định (để hiển thị đúng thời gian của lần thay thế tiếp theo)

5 Mở vòi nước và cho nước chạy qua máy tạo nước kiềm

(trong khoảng 3 – 4 phút)



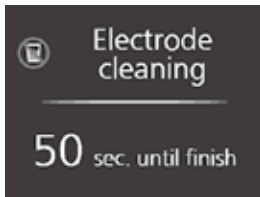
- Trong khi nước chạy qua máy, kiểm tra xem nước có bị rò rỉ ở chỗ lắp lõi lọc không

6 Tắt vòi nước, và lắp nắp đậy vào để hoàn thành việc thay lõi lọc

- 1 Đặt khớp vào rãnh.
- 2 Đẩy nắp lại.
- 3 Ấn **Menu Enter** để kết thúc màn hình thay thế lõi lọc.



Vệ sinh điện cực tự động



Khi có hiển thị như phía trên

Chức năng tự động loại bỏ cặn canxi bám trên bề mặt tấm điện cực bên trong máy

Vui lòng chờ một lúc

- Không tháo phích cắm điện
- Không được dùng nước chảy ra từ vòi chính và ống nước xả trong khi vệ sinh điện cực tự động (nước đã dùng để vệ sinh)
- Tấm điện cực nằm bên trong thân máy. Việc loại bỏ cặn canxi nhằm giúp khả năng điện giải không bị giảm sút

Thời gian vệ sinh điện cực tự động

Sau mỗi 10 lần dùng hoặc sau mỗi 10 lít nước ion kiềm và nước axit yếu cộng lại

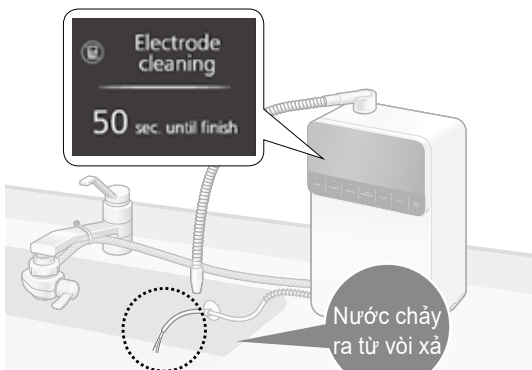
Sau mỗi lần dùng nước axit yếu



Khi đóng vòi

Vệ sinh điện cực tự động (khoảng 50 giây)

50 sec. until finish → Hiển thị đếm ngược thời gian.



- Không mở nước cho đến khi hoàn tất quá trình vệ sinh.

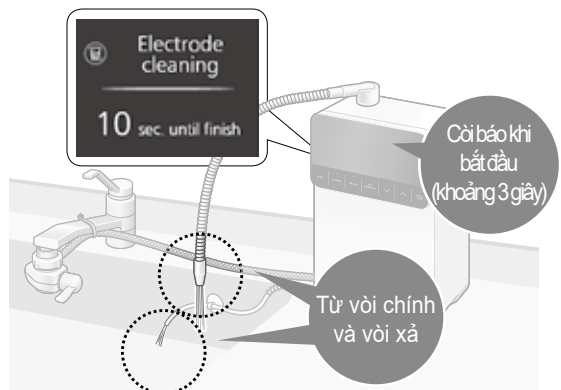
Khi máy tạo kiềm không được dùng trong 24 tiếng



Khi mở vòi sau khi chọn nước ion kiềm hoặc nước lọc...

Vệ sinh điện cực tự động (khoảng 10 giây)

10 sec. until finish → Hiển thị đếm ngược thời gian.



Sau khi hoàn thành vệ sinh, Preparation time nhấp nháy, và đèn tín hiệu chế độ nước chuyển màu xanh lam hoặc xanh lá. Khi có 1 tiếng còi kêu, có thể dùng máy.

- Không đóng nước cho đến khi hoàn tất quá trình vệ sinh. Nếu dòng nước ngừng lại, quá trình vệ sinh sẽ lặp lại trong lần tiếp theo mở nước.

- Kể cả khi Electrode cleaning không hiển thị, nước có thể chảy ra từ ống nước xả
- Nước có thể chảy ra từ vòi chính. Đây không phải là sự cố (đây là nước còn đọng lại trong vòi nước)
- Quá trình vệ sinh điện cực tự động sẽ không được thực hiện trong 10 phút sau khi nước Alkaline 1 – 3 được sử dụng

Bảo dưỡng và thay thế

Tiếng Việt

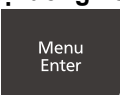
Thay đổi cài đặt

Cách thay đổi

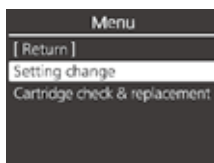
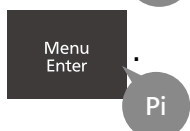
Có thể thay đổi các cài đặt của máy theo nhu cầu sử dụng (không thể thay đổi khi nước đang chạy qua máy hoặc khi vệ sinh điện cực tự động)

- Ấn nút chọn chế độ nước để quay về màn hình chính (Trang 11)

Chuẩn bị: đóng vòi nước

1 Ấn  để chọn “Setting change”,

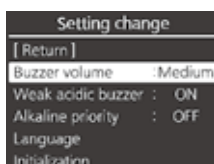
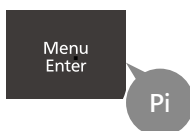
và ấn



2 Chọn mục cần thay đổi



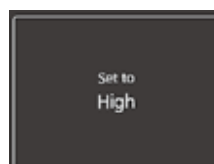
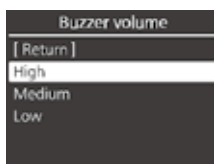
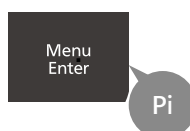
, và ấn



3 Chọn thiết lập với



, và ấn

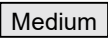
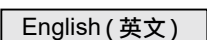


- Sau khi thiết lập xong, màn hình sẽ quay về hiển thị ở bước 2

Ấn  2 lần để chọn [Back], và ấn  để quay về màn hình chính.

Các mục có thể thay đổi

 : Thiết lập ban đầu

Mục	Nội dung thiết lập
① Buzzer volume (Âm lượng còi)	High /  / Low ● Âm lượng còi có thể điều chỉnh 3 mức.
② Weak acidic buzzer (Còi báo axit yếu)	 / OFF ● Thiết lập về “OFF” sẽ tắt còi báo khi dùng nước axit hoặc axit yếu (trang 23)
③ Alkaline priority (Ưu tiên nước kiềm)	ON /  ● Thiết lập về “ON” sẽ tự động điều chỉnh chế độ nước về “Alkaline 1” đến “Alkaline 3” (mà được dùng trước đó) trong vòng 10 phút sau khi chế độ “Purified” (nước lọc) được dùng (trang 23)
④ Language (Ngôn ngữ)	 English (英文) / Traditional Chinese (繁體中文) ● Có thể chọn “English” (tiếng Anh) hoặc “Traditional Chinese” (tiếng Trung Quốc).”. ● Các nội dung thiết lập từ 1 đến 5 quay về trạng thái như khi mua sản phẩm về (thiết lập nhà máy).
⑤ Initialization (Quay về ban đầu)	

Khi bị mất điện hoặc mất nước

■ Khi bị mất nguồn điện (ngắt cầu chì, hoặc phích cắm điện bị tháo ra)

- Khi máy lọc nước đang chạy mà bị mất điện thì phải tắt vòi nước.
- Khi nước đang chạy qua máy lọc mà mất điện thì nước thu được ở vòi chính là nước lọc trung tính. Chế độ “Purified” (nước lọc) được chọn sau khi có điện lại.
- Trước khi dùng máy lần đầu sau khi có điện lại, kiểm tra lại các thiết lập như chế độ nước, thiết lập ở trang 28 và hướng dẫn thay thế lõi lọc.

■ Khi bị mất nước.

- Không thể sử dụng máy. Khi máy lọc nước đang chạy mà bị mất nước thì phải tắt vòi nước.
- Khi nguồn nước có lại, đặt bộ chia nước thành $\cdot \overline{\text{II}}$ hoặc $\cdot \overline{\text{III}}$, và trước hết cho chạy nước chưa lọc (nước máy) vào bồn rửa. Việc này nhằm xả hết không khí và nước cặn bên trong ống nước. Sau đó có thể dùng máy tạo kiềm lại.
- Trước khi dùng máy lần đầu sau khi có điện lại, kiểm tra lại các thiết lập như chế độ nước, thiết lập ở trang 28 và hướng dẫn thay thế lõi lọc. (nếu không sẽ làm theo hướng dẫn thì sẽ làm giảm tuổi thọ lõi lọc đi đáng kể)

Khi không sử dụng trong thời gian dài

■ Khi không sử dụng trong một tuần hoặc lâu hơn

- Tháo lõi lọc (trang 26), và cất nó vào túi nylon kín, bảo quản trong tủ lạnh.
 - Loại bỏ khí trong túi và đóng kín lại.



■ Khi không sử dụng trong một tháng hoặc lâu hơn

- Làm theo các bước trên và tháo phích cắm điện

Chú ý

- Bảo quản lõi lọc trong thời gian dài có thể làm thay đổi chất lượng nước trong lõi, vì vậy chúng tôi khuyên bạn thay lõi mới.
- Khi có mùi hoặc vị lạ, ấn nút Acidic và cho chạy nước axit yếu trong khoảng 15 giây.

■ To use this unit again

- ① Lắp lõi lọc (Trang 26)
- ② Cắm phích cắm.
- ③ Cho nước vào máy tạo kiềm khoảng 3 phút. Kiểm tra để đảm bảo không có nước bị rò rỉ hoặc bất thường trong vận hành và màn hình hiển thị.

Khi di chuyển máy tạo nước kiềm

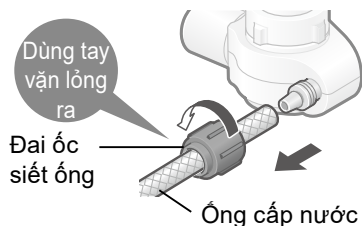
Loại bỏ nước khỏi thân máy theo các bước sau trước khi di chuyển máy

Dừng đứng thân máy khi di chuyển. Sau khi loại bỏ nước, một lượng nhỏ nước có thể sẽ còn đọng lại, nên hãy cho thân máy vào một túi đựng.

1 Rút phích cắm sau đó cắm lại 2-3 lần, sau đó rút hẳn phích cắm.

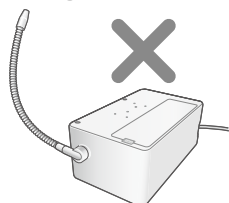
- Mỗi lần rút phích cắm sau đó cắm lại, nước sẽ chảy ra khỏi vòi xả trong khoảng 15 giây.

2 Tháo ống cấp nước



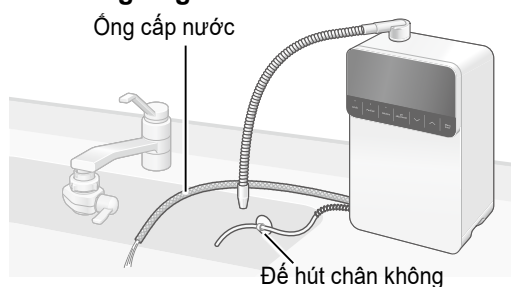
- Sau khi tháo ống cấp nước, đặt đai ốc siết ống trở lại vào bộ chia nước (để đai ốc không bị bỏ sót hoặc mất).

3 Tháo lõi lọc, trong khi dựng đứng thân máy. (Trang 26)



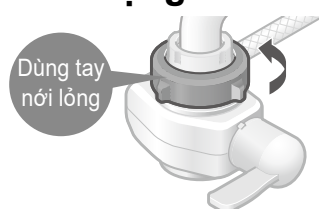
- Khi bị tháo lõi lọc, không được đặt máy nằm ngang, không nâng đầu vòi hướng lên phía trên. (nước có thể lọt vào bên trong bộ phận chính, dẫn đến sự cố)

4 Đặt đầu ống cấp nước ở vị trí thấp hơn đáy của thân máy, đồng thời xả nước bên trong ống.



5 Tháo đế hút chân không có định ống xả, và đóng nắp đậy lõi lọc vào vị trí ban đầu (trang 26)

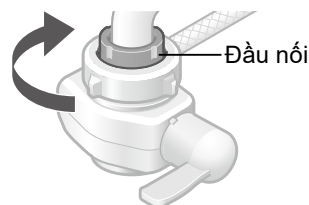
6 Nới lỏng đai ốc, tháo bộ chia nước và loại bỏ nước đọng bên trong



■ Khi khó tháo ra

Sau khi dùng tay vặn chặt đai ốc, xoay nó cùng với bộ chia nước. Sau đó nó có thể được tháo ra dễ dàng. .

- Nếu vẫn không thể tháo, dùng dụng cụ như cái kim để kéo đệm gioăng và tháo nó ra



- Khi dùng dụng cụ như kim, cần bảo vệ đầu nối với vải để không làm hỏng nó, và chú ý đến hướng xoay vặn.

Hỏi & Đáp

	Câu hỏi	Trả lời
Lỗi lọc	Số model của lõi lọc thay thế là gì?	TK-AS700C-EX (trang 38) 
	Có thể dùng lõi lọc quá 6000 lít hoặc hơn 1 năm không?	Chúng tôi đã xác định khả năng lọc là 6000 lít bằng cách cho chạy nước. Lõi lọc không thể dùng sau khi lọc hết lượng này. (Tùy vào chất lượng nước máy, tuổi thọ lõi lọc có thể còn ngắn hơn 6000 lít) Thời gian khuyến dùng được dựa trên giả định bạn sử dụng 15 lít một ngày. Chúng tôi thông báo thời gian thay thế lõi là 1 năm để khuyến khích việc thay lõi định kỳ.
Nước máy	Có thể dùng nước ngầm hoặc nước giếng cho máy tạo nước kiềm không?	Chỉ có thể sử dụng nước đáp ứng tiêu chuẩn nước ăn uống. Tùy vào chất lượng nước máy, có thể không đạt được độ pH được chỉ định. Đặc biệt ở nơi dùng nguồn nước ngầm, trước khi lắp đặt máy hãy thảo luận với đại lý phân phối để đo độ axit bằng cách dùng thuốc thử độ axit.
	Chất lượng nước máy đầu vào ảnh hưởng đến độ pH như thế nào?	Xem trang 19
	Nhiệt độ tối đa của nước nóng có thể đi qua máy tạo nước kiềm là bao nhiêu?	Có thể dùng nước nhiệt độ dưới 35°C (trang 19). Khi cần gạt của bộ chia nước được chọn là  hoặc  , có thể dùng nước nhiệt độ dưới 80°C.
Nước ion kiềm	Lần đầu uống nước kiềm thì nên dùng mức nước nào?	Hãy bắt đầu với nước Alkaline 1 (trang 5) Trong 2 tuần đầu, nên uống một lượng nhỏ (1 đến 2 cốc một ngày) ở mức "Alkaline Level 1" Khi cho cơ thể làm quen dần với nước ion kiềm, dần dần tăng lên mức "Alkaline Level 2" rồi "Alkaline Level 3". (Người mới sử dụng mà uống nước ở mức Alkaline 3 sẽ có thể gây hại cho sức khỏe).
	Có thể uống thuốc với nước ion kiềm được không?	Sử dụng chế độ "Purified Water" để lấy nước uống thuốc. Bạn có thể sử dụng nước ion kiềm để uống, nấu ăn và các mục đích khác ngoài dùng thuốc
	Tôi nên làm gì nếu bị tiêu chảy hay mất ngủ sau khi uống nước ion kiềm?	Ngừng việc uống nước ion kiềm và tham khảo ý kiến bác sĩ. Khi hỏi ý kiến bác sĩ, cần nói rõ: - Nước ion kiềm mà bạn đang uống có nhiều canxi, magiê, natri, kali và các khoáng chất khác hơn so với nước máy. - Nước bạn đang uống có tính kiềm với độ pH khoảng 8-9 (trong trường hợp nước ion kiềm mức 1)
	Tôi có vấn đề về thận thì có được uống nước ion kiềm không?	Hãy tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi uống nước ion kiềm. Khi hỏi ý kiến bác sĩ, cần nói rõ: - Nước ion kiềm mà bạn đang uống có nhiều canxi, magiê, natri, kali và các khoáng chất khác hơn so với nước máy. - Nước bạn đang uống có tính kiềm với độ pH khoảng 9.5

Hỏi & Đáp (tiếp)

	Câu hỏi	Trả lời
Nước ion kiềm	Nước ion kiềm và nước lọc trung tính giữ được trong bao lâu?	Sử dụng nước ion kiềm trong vòng 1 ngày ở nhiệt độ phòng. Khi tạo ra nước ion kiềm, clo (chất khử trùng) trong nước máy được loại bỏ, khiến cho vi khuẩn dễ dàng sinh sôi. • Ngay cả khi bảo quản nước ion kiềm trong tủ lạnh, vẫn cần phải đựng trong bình có nắp và sử dụng trong vòng hai ngày • Ngoài ra nước có tính axit yếu cũng sử dụng trong vòng hai ngày
	Có thể dùng nước ion kiềm khi làm nước đá không?	Bạn có thể làm đá bằng nước ion kiềm và dùng như nước đá bình thường. • Nếu bạn lưu trữ nước ion kiềm trong khay tủ lạnh có chức năng làm đá tự động, hãy thay nước trong khay sau 2 ngày.
	Có chất màu trắng nổi trong nước sau khi đá làm từ nước ion kiềm tan hết.	Đây là các khoáng chất có trong nước. Khi nước đóng băng, các khoáng chất này đông cứng lại trên bề mặt đá. Không có vấn đề gì nếu nuốt các chất trắng này.
	Tôi có thể làm gì với nước ion kiềm bên cạnh việc uống?	Bạn có thể dùng nước ion kiềm để nấu nướng, thổi cơm, pha trà theo cách giống như khi dùng nước thường. (trang 21)
	Khi tôi dùng nước ion kiềm để nấu cơm, cơm trở nên dính	Bạn có thể giảm độ pH của nước ion kiềm hoặc chuyển qua dùng nước lọc trung tính. • Cơm có thể dính hoặc có màu vàng tùy theo lượng nước, loại gạo và loại nồi cơm điện được sử dụng.
	Lượng canxi trong nước ion kiềm là bao nhiêu?	Do quá trình điện phân, trong nước ion kiềm có lượng canxi nhiều hơn 20 – 30% so với nguồn nước cấp.
Hydrogen	Loại nước nào mà trẻ em có thể uống được?	Trẻ sơ sinh được khuyến cáo uống nước lọc trung tính. Khi trẻ cai sữa có thể bắt đầu sử dụng từ từ nước ion kiềm với chế độ Alkaline 1 (vì hệ tiêu hóa của trẻ sơ sinh chưa phát triển như người lớn)
	Nồng độ hydrogen được hiển thị khi sử dụng nước ion kiềm là gì?	Đây là lượng hydrogen (hướng dẫn) được tạo ra tại tấm điện cực khi sản xuất nước ion kiềm.
	Hydrogen được tạo ra có thể giữ trong nước ion kiềm bao lâu?	Phân tử hydrogen rất nhỏ, vì vậy số lượng sẽ giảm một nửa trong vòng 2 ngày, kể cả khi được bảo quản trong hộp đựng đầy kín ví dụ như chai nước nhựa. Trong hộp đựng không đầy kín, tất cả lượng hydrogen sẽ mất đi trong 1 ngày. Trong điều kiện gia nhiệt, hydrogen sẽ bốc hơi khi nước sôi.

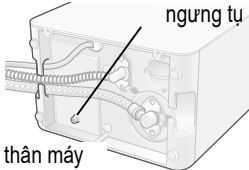
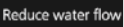
Câu hỏi		Trả lời																					
Nước axit và xả nước	Nước chảy ra từ vòi nước xả là nước gì?	Tùy vào loại nước chảy ra từ vòi chính mà sẽ có loại nước xả khác nhau. • Nếu nước ion kiềm chảy ra từ vòi chính, nước xả là nước axit • Nếu nước axit yếu chảy ra từ vòi chính, nước xả là nước kiềm (Nếu nước lọc trung tính chảy ra từ vòi chính, không có nước xả) (When purified water is coming out from the main spout, no water comes out from the drain hose.) (Loại nước chảy ra từ vòi xả trong quá trình Preparation time sẽ thay đổi tùy theo loại nước được sử dụng gần nhất) Không được uống nước chảy ra từ vòi xả.																					
	Lỡ uống nhầm nước axit	Bạn không cần lo lắng nếu chỉ uống một lượng nhỏ (khoảng 1 cốc). Tuy nhiên bạn không được tiếp tục uống nước axit. • Nếu cảm thấy không khỏe, hãy đi gặp bác sĩ để được tư vấn.																					
	Độ pH của nước chảy ra từ vòi nước xả trong khi đang sản xuất nước ion kiềm	Xem bảng bên phải	<table><tr><td>Nước ion kiềm</td><td>Alkaline 1</td><td>Alkaline 2</td><td>Alkaline 3</td><td>Alkaline 4</td></tr><tr><td>Độ pH của nước axit*</td><td>5.0~6.5</td><td>4.0~5.5</td><td>3.0~4.5</td><td>2.6~3.0</td></tr></table> * Có sự thay đổi tùy theo chất lượng nước, lưu lượng chảy và chế độ của nước máy.		Nước ion kiềm	Alkaline 1	Alkaline 2	Alkaline 3	Alkaline 4	Độ pH của nước axit*	5.0~6.5	4.0~5.5	3.0~4.5	2.6~3.0									
	Nước ion kiềm	Alkaline 1	Alkaline 2	Alkaline 3	Alkaline 4																		
Độ pH của nước axit*	5.0~6.5	4.0~5.5	3.0~4.5	2.6~3.0																			
Tỉ lệ nước chảy ra từ vòi chính và vòi nước xả tương ứng là bao nhiêu?	Xem bảng bên phải	<table><tr><td></td><td>Chế độ</td><td>Tỉ lệ nước chảy ra từ vòi chính và vòi nước xả</td></tr><tr><td rowspan="2">Alkaline 1/2/3</td><td>Standard</td><td>16 : 1*</td></tr><tr><td>Stronger</td><td>5 : 1</td></tr><tr><td rowspan="2">Alkaline 4</td><td>Standard</td><td>5 : 1</td></tr><tr><td>Stronger</td><td>5 : 1</td></tr><tr><td rowspan="2">Nước axit yếu</td><td>Standard</td><td rowspan="2">5 : 1</td></tr><tr><td>Stronger</td></tr><tr><td>Nước axit</td><td>Standard</td><td>1 : 5</td></tr></table> * Khi lưu lượng nước nhỏ (1,2 L / phút): 5: 1			Chế độ	Tỉ lệ nước chảy ra từ vòi chính và vòi nước xả	Alkaline 1/2/3	Standard	16 : 1*	Stronger	5 : 1	Alkaline 4	Standard	5 : 1	Stronger	5 : 1	Nước axit yếu	Standard	5 : 1	Stronger	Nước axit	Standard	1 : 5
	Chế độ	Tỉ lệ nước chảy ra từ vòi chính và vòi nước xả																					
Alkaline 1/2/3	Standard	16 : 1*																					
	Stronger	5 : 1																					
Alkaline 4	Standard	5 : 1																					
	Stronger	5 : 1																					
Nước axit yếu	Standard	5 : 1																					
	Stronger																						
Nước axit	Standard	1 : 5																					
Others	Tuổi thọ hoạt động 850 giờ của máy tạo nước kiềm có nghĩa gì?	Con số này thể hiện tổng thời gian máy thực hiện quá trình điện phân nước (bao gồm cả thời gian làm sạch) là 850 giờ (nếu như dùng máy 20 phút một ngày thì tương đương bình điện giải dùng được khoảng 7 năm) When the electrolyzer is powered-on, the electrode plate will be consumed. • When replacement is necessary, H51 is displayed.																					
	Tôi có thể tháo phích cắm điện khi không dùng máy không?	Không tháo phích cắm kể cả khi không dùng máy tạo kiềm. Việc này để thực hiện chức năng vệ sinh điện cực động và hiển thị hướng dẫn thời gian thay thế lõi lọc chính xác. (Nếu dùng nước lọc khi rút dây cắm, máy sẽ không tính được thời gian sử dụng)																					
	Có bột trắng dính trên ấm hoặc bình giữ nhiệt	Đó là canxi ở trong nước Không có vấn đề gì khi uống nước, nhưng nếu nó làm bạn khó chịu, hãy rửa sạch đồ đựng nước. • Nếu bột trắng không thể rửa sạch, hãy dùng citric acid mua ở hiệu thuốc. Trộn 50 g với 1 lít nước, đổ vào ngâm trong đồ đựng nước trong 2-3 ngày, sau đó rửa sạch. (Mua citric acid ở hiệu thuốc)																					
	Có âm thanh khi đài radio được đặt cạnh sản phẩm	Đưa đài radio ra xa khỏi máy tạo kiềm																					

Trước khi yêu cầu dịch vụ sửa chữa

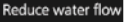
Đầu tiên, hãy check trang 34 đến 36.
Nếu vấn đề không thể giải quyết sau khi kiểm tra các nội dung sau đây, hãy tháo phích cắm nguồn và liên hệ trung tâm bảo hành hoặc đại lý phân phối nơi mua hàng.

- Tháo phích cắm nguồn một lần và cắm lại sau khoảng 5 giây có thể giúp đưa sản phẩm về trạng thái bình thường

Vấn đề		Nguyên nhân và cách khắc phục
Hiện thị trên màn hình LCD	Điện nguồn bị tắt bất ngờ. Không có hiển thị gì.	- Để tiết kiệm điện, màn hình hiển thị tự động tắt khi không sử dụng máy. - Vui lòng kiểm tra xem phích cắm có bị tháo ra không.
	Preparation time không biến mất	Khi cho nước chảy ngay sau khi lắp đặt hoặc thay lõi lọc mới, Preparation time sẽ hiển thị, và có thời gian đếm ngược khoảng 20 giây. (trang 15, 26) → Hãy cho nước chảy trong 3-4 phút (để loại bỏ hết không khí trong lõi lọc)
	Khi cho nước chảy, có tiếng còi kêu và hiển thị Electrode cleaning	Điện cực đang được vệ sinh tự động (trang 27) → Có thể dừng máy sau khi đợi hiển thị biến mất (khoảng 10 giây)
	Sau khi sử dụng nước Alkaline 4, nước axit yếu hoặc nước axit, hiển thị thay đổi thành Alkaline 1 đến 3	Nếu dùng nước Alkaline 4, nước axit yếu hoặc nước axit, khi khóa vòi nước, chế độ nước dùng trước đó (Alkaline 1 đến 3) sẽ được khôi phục. (trang 23)
	Sau khi sử dụng nước lọc trung tính, hiển thị thay đổi thành nước kiềm	Vui lòng kiểm tra có phải chế độ “Alkaline priority” đang được chọn không. (trang 28)
	Dù dòng chảy nước không ngừng lại, hướng dẫn thay thế lõi lọc hiện lên.	- Có phải dòng nước đang chảy quá yếu không? (dưới 1 lít/phút) - Lượng nước chảy có thể bị giảm do thay đổi trong áp suất nước. - Vui lòng mở nước chảy lớn hơn.
	Mã lỗi U26 không biến mất	Vui lòng kiểm tra xem đã thiết lập lại phần tuổi thọ lõi lọc chưa? (trang 26)
	Reduce water flow hiện lên	Vui lòng đóng bớt vòi lại để giảm lượng nước chảy xuống (trang 23)

Vấn đề		Nguyên nhân và cách khắc phục	
Rò rỉ nước	Vòi nước và đầu nối của bộ chia nước, ống cấp nước, ống nước đầu ra	Xem trang 17	
	Bộ chia nước (nước rò rỉ ở vị trí khác với đầu vòi được chọn) Ví dụ chọn  , ở bộ chia nước, nhưng nước bị rò rỉ từ đầu vòi nước nguồn	Có khả năng canxi và các khoáng chất khác tích tụ lại trong bộ chia nước. → Mua 50g axit nitric từ hiệu thuốc/cửa hàng hóa chất, pha với 1 lít nước. Tháo bộ chia nước (trang 24), sau đó ngâm bộ chia nước trong dung dịch này trong khoảng 12 tiếng rồi rửa bằng nước sạch.	
	Đáy của thân máy	- Kiểm tra xem lõi lọc đã được lắp chắc chắn chưa? (trang 26) - Tùy theo điều kiện nhiệt độ và độ ẩm, nước tạo thành do ngưng tụ sẽ bị tích lại trong máy lọc (Đây không phải là trục trặc kỹ thuật)	 Lỗ xả nước ngưng tụ Mặt đáy của thân máy
Đầu vòi chính	Nước rò rỉ hoặc chảy từng dòng nhỏ từ đầu vòi chính ngay cả khi đã tắt nước	Đây không phải là trục trặc kỹ thuật. (Nước còn đọng bên trong vòi đang chảy ra ngoài)	
	Không có nước hoặc rất ít nước chảy ra từ máy tạo nước kiềm	- Vòi nước đã mở hết cỡ chưa? - Màng lọc của bộ chia nước có đang bị tắc không? → nếu có hãy làm sạch màng lọc (trang 24) - Nguồn cấp nước có đang bị cắt không? (trang 29) - Ống cấp nước có bị bẹp hay bẻ cong không?	
	Hiện thị 	Sau khi kiểm tra các điểm trên, nếu vấn đề vẫn không thể khắc phục thì có thể lõi lọc đang bị tắc. Vui lòng thay thế lõi lọc. (trang 26)	
	Sau khi thay thế lõi lọc, không có nhiều nước chảy ra từ máy tạo nước kiềm	Sau khi thay lõi, bạn đã cho nước chảy 3-4 phút chưa? (trang 26) (Cần làm vậy để loại bỏ không khí trong lõi lọc)	
	Nước chảy ra quá nhiều	- Lượng nước chảy ra từ vòi chính thay đổi tùy thuộc vào loại nước nguồn và/hoặc chế độ nước bạn chọn, kể cả khi lượng nước cấp không thay đổi. - Lưu lượng nước tối đa thay đổi tùy thuộc vào loại nước nguồn và/hoặc chế độ nước bạn chọn.	
	 hiển thị thường xuyên		
	Nước ấm chảy ra từ đầu vòi chính	Trước khi chảy qua máy có thể nước được lưu trữ ở nhiệt độ phòng hoặc nước được làm ấm do nhiệt bên trong thân máy. (Đây không phải là trục trặc kỹ thuật, vui lòng để nước chảy một lúc trước khi sử dụng)	

Trước khi yêu cầu dịch vụ sửa chữa (tiếp)

Vấn đề		Nguyên nhân và cách khắc phục
Vòi nước xả	Nước xả chảy ra ngay cả khi đã đóng vòi nước	Nước trong thân máy được xả sau mỗi lần sử dụng (trang 23, 27)
	Nước xả không chảy ra khi dùng nước khác ngoài nước lọc trung tính	- Vòi nước xả có bị bẹp hay bề cong không? - Nếu để nước tiếp tục chảy có thể gây ra trục trặc kỹ thuật và máy cũng không thể điện phân đúng cách.  có đang hiển thị không? (trang 23)
Âm thanh và còi	Không có còi kêu khi nước axit yếu hoặc nước axit được dùng	Thiết lập “Weak acidic buzzer” có đang hiện là OFF (tắt) không? (trang 28)
	Có âm thanh từ thân máy sau khi đã đóng vòi nước	Có thể sẽ có một tiếng click từ thân máy trước khi xả nước (đây không phải trục trặc)
Mùi, vị, vẫn đục và thay đổi màu sắc	Nước tạo ra với máy tạo nước kiềm có mùi hoặc vị khó chịu hoặc bị đục	- Hiệu quả lọc nước của lõi lọc đã bị suy giảm. → Hãy thay lõi lọc (trang 26) - Nếu có mùi trong vòng 2-3 tháng sau khi thay lõi lọc, có thể đường cấp nước hoặc đường thải nước bị nhiễm bẩn. → Ấn nút Acidic (nước axit) và cho chạy nước axit yếu trong khoảng 15 giây
	Nước có mùi lạ khi bắt đầu sử dụng máy	Nước sẽ trữ lại trong thân máy trong 10 phút sau khi dùng chế độ Alkaline 1-3 hoặc chế độ Purified. Vì vậy có một số người sẽ nhạy cảm với mùi trong thân máy. → Nếu mùi làm bạn khó chịu, sau khi có tiếng còi hãy cho nước chảy một lúc trước khi sử dụng.
	Nước axit yếu có mùi	Quá trình điện phân làm các ion clo tụ lại trong nước axit yếu, tạo thành hypochlorous acid → Không có vấn đề gì nếu bạn dùng nước này
	Có chất màu trắng lẫn trong nước ion kiềm	- Chất màu trắng là canxi tích tụ trong thân máy - Chất giống như bột là không khí bên trong thân máy hoặc bọt hydrogen tạo ra trong quá trình điện phân. (Không có vấn đề gì khi dùng nước này) - Thường xuất hiện bọt nhiều hơn khi mới lắp đặt máy hoặc mới thay lõi. - Đối với nước axit yếu, bọt khí oxy được tạo thành.
	Nước ion kiềm hoặc nước lọc trung tính trông lấp lánh	Đó là do sự kết tủa của các thành phần khoáng chất hòa tan trong nước. → Không có vấn đề gì nếu dùng nước này, nhưng nếu nó làm bạn khó chịu, hãy dùng máy tạo kiềm ở độ pH (nồng độ ion) thấp hơn.

Thông số kỹ thuật

Thông số điện		220-240 V ~ , 50 Hz, 0.65 A	
Tiêu thụ điện năng		Khoảng 130W (khoảng 1W ở chế độ chờ)	
Thân máy	Kích thước	Khoảng 180(R) x 115(S) x 328(C) mm (Chiều sâu bao gồm màn hình LCD: 123mm)	
	Trọng lượng	Khoảng 4.5 kg (khoảng 5.0 kg khi đầy nước)	
Nhiệt độ nước mà máy tạo nước kiềm sử dụng		Dưới 35oC (dưới 80 oC đối với bộ chia nước)	
Áp suất nước mà máy tạo nước kiềm sử dụng (áp suất động)		70kPa đến 350 kPa	
Áp suất của nguồn nước sử dụng (áp suất tĩnh)		70kPa đến 350 kPa	
Điện phân	Phương pháp điện phân	Điện phân nước liên tục	
	Lưu lượng nước thu được (nước đầu ra)	Nước kiềm: 1,5 L / phút. [ở áp suất nước 100 kPa] (Chế độ "Tiêu chuẩn") Nước axit yếu: 1,3 L / phút. [ở áp suất nước 100 kPa]	
	Các lựa chọn điện phân nước	Nước kiềm: 4 mức độ; Nước axit: 2 mức độ	
	Thời gian hoạt động liên tục	Khoảng 10 phút ở nhiệt độ phòng	
	Tuổi thọ bình điện phân	Tổng cộng khoảng 850 giờ (chỉ tính thời gian điện phân và vệ sinh điện cực)	
	Vệ sinh điện cực	Phương pháp vệ sinh điện cực tự động	
Lưu lượng nước lọc trung tính		1,6 L / phút. [ở áp suất nước 100 kPa]	
Lưu lượng lọc		1,6 L / phút. [ở áp suất nước 100 kPa]	
Lỗi lắp trong máy lọc		TK-AS700C-EX	
Khả năng lọc	Clo dư	6 000 L	(Lưu ý 2,3)
	Độ đục	6 000 L	(Lưu ý 2,4)
	Chloroform	6 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Tổng lượng trihalomethane	6 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Bromodichloromethane	6 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Dibromochloromethane	6 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Bromoform	6 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Tetrachloroethylene	6 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Trichloroethylene	6 000 L	(Lưu ý 2,5)
	CAT (thuốc trừ sâu	6 000 L	(Lưu ý 2,3)
	2-MIB (mùi mốc)	6 000 L	(Lưu ý 2,3)
	Chì tan	6 000 L	(Lưu ý 2,3)
	1,2-DCE	6 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Benzene	6 000 L	(Lưu ý 2,5)
	Geosmin (mùi mốc)	6 000 L	(Lưu ý 2,3)
	Phenols	6 000 L	(Lưu ý 2,3)
	Carbon tetrachloride	6 000 L	(Lưu ý 2,6)
Các chất có thể loại bỏ ngoài những chất nói trên	Sắt (dạng hạt)	Có thể loại bỏ	(Lưu ý 7)
	Nhôm (trung tính)	Có thể loại bỏ	(Lưu ý 7)
Thời gian gợi ý để thay lõi lọc		Khoảng 1 năm	
Vật liệu lọc		Vải không dệt, gốm, than hoạt tính, màng sợi rỗng	
Các thành phần không thể lọc được		Sắt hòa tan trong nước, kim loại nặng (bạc, đồng, v.v.), muối (nước biển)	
Chiều dài dây nguồn		Khoảng 3 m	
Thiết bị bảo vệ nguồn điện		Cầu chì 2.5 A	

* Tất cả các số liệu đưa ra là đối với nhiệt độ nước 20°C.

* Sản phẩm này không thể chuyển đổi nước cứng thành nước mềm.

* Tổng lượng nước chảy ra từ vòi chính và vòi nước xả được tính là tổng lượng nước chảy qua máy và là lượng nước sử dụng hàng ngày.

* Than hoạt tính sử dụng là than hoạt tính dạng bột và than hoạt tính dạng hạt.

(Lưu ý 1) Khoảng thời gian này có thể ngắn hơn tùy thuộc vào chất lượng nước và môi trường sử dụng.

(Lưu ý 2) Nước có thể được sử dụng như nước ion kiềm và nước có tính axit yếu tương đương với khoảng 94% lưu lượng lọc.

(Lưu ý 3) Giá trị này dành cho tỷ lệ loại bỏ 80% dựa trên các bài kiểm tra của JIS S 3201.

(Lưu ý 4) Giá trị này dành cho lưu lượng lọc 50% dựa trên các bài kiểm tra của JIS S 3201.

(Lưu ý 5) Giá trị này dành cho tỷ lệ loại bỏ 80% dựa trên các kiểm tra của Phụ lục A JIS S 3201.

(Lưu ý 6) Giá trị này dành cho tỷ lệ loại bỏ 80% dựa trên các bài kiểm tra tiêu chuẩn (tiêu chuẩn JWPAS B) do Hiệp hội Máy lọc nước Nhật Bản (JWPA) quy định.

(Lưu ý 7) Chất này có tỷ lệ loại bỏ 80% dựa trên các bài kiểm tra tiêu chuẩn (tiêu chuẩn JWPAS B) do Hiệp hội Máy lọc nước Nhật Bản (JWPA) quy định. Lưu ý rằng nó không được coi là một phần của khả năng lọc.

(Lưu ý 8) Khoảng thời gian này áp dụng khi 15 lít nước được sử dụng một ngày. Nếu 30 lít được sử dụng một ngày, thời hạn sử dụng lõi lọc sẽ còn khoảng một nửa. Khoảng thời gian này cũng có thể ít hơn đáng kể tùy thuộc vào lượng nước được sử dụng cũng như chất lượng và áp suất của nước.

Phụ kiện tùy chọn

Mua các phụ kiện tùy chọn từ đại lý phân phối.

Để biết thêm chi tiết về cách dùng các phụ kiện này, vui lòng tham khảo hướng dẫn kèm theo.

Vật tư tiêu hao

Lỗi lọc thay thế

Số Model: TK-AS700C-EX

Dùng với vòi nước lớn

Đầu nối dành cho vòi kích thước lớn (đường kính trong 32.5 mm)

Số Model: WTK7205X7378

- Đối với vòi có đường kính 24-32 mm

Ghi chú

Kiểm tra	Hãy kiểm tra Máy tạo nước kiềm sau khi sử dụng nhiều năm!	
	Có sự cố nào trong số các sự cố sau đây không? • Màn hình LCD không hiện thông tin gì khi đã cắm phích. • Mã lỗi (U21 đến U28) xuất hiện và vẫn hiện ngay cả khi đã thực hiện các biện pháp khắc phục. • Mã lỗi (H31 đến H39) xuất hiện. • Xảy ra một số sự cố hoặc hỏng hóc khác.	Nếu xảy ra bất kỳ sự cố nào trong số những điều này, hãy rút phích cắm khỏi ổ để tránh xảy ra tai nạn và phải liên hệ Trung tâm bảo hành đến kiểm tra máy móc.

